

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC- VVMI

-----o0o-----

TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

HÀ NỘI, THÁNG 4 NĂM 2025

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC- VVMI

-----o0o-----

TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

HÀ NỘI, THÁNG 4 NĂM 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ
VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC – VVMI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(Thời gian: Từ 07 giờ 30 ngày 21 tháng 04 năm 2025)

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
1	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông; Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội, nhận thẻ biểu quyết	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
2	- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và giới thiệu chủ trì đại hội	Ông: Lại Trung Minh
3	- Giới thiệu ban thư ký	Chủ tọa Đại hội
4	- Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông	Ông: Nguyễn Hữu Toàn
5	- Thông qua quy chế đại hội	Ông: Phạm Công Lộc
6	- Thông qua chương trình đại hội	Chủ tọa Đại hội
7	- Báo cáo kết quả SXKD nhiệm kỳ 2020-2025 và phương hướng nhiệm vụ SXKD nhiệm kỳ 2025-2030.	Ông: Nguyễn Mạnh Tú
8	- Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030.	Ông: Nguyễn Thạc Tân
9	- Báo cáo của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030.	Bà: Nguyễn Thị Hồng Nhung
10	<u>- Báo cáo các tờ trình :</u> + Tờ trình xin phê duyệt Báo cáo quyết toán tài chính năm 2024. + Tờ trình xin phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức năm 2024. + Tờ trình phê duyệt mức chia cổ tức năm 2024	Bà Đặng Thị Quỳnh Trang
	<u>- Báo cáo các tờ trình :</u> + Tờ trình thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. + Tờ trình xin phê duyệt quyết toán thù lao năm 2024 và mức chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2025. + Thông qua ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025. + Tờ trình thông qua kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2025 + Tờ trình thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch của người nội bộ, người liên quan năm 2025 đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của công ty	Ông Nguyễn Thạc Tân

	được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất theo điều 167 Luật Doanh nghiệp. + Tờ trình thông qua nhân sự bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030.		
11	- Bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS (nhiệm kỳ 2025 - 2030) + Quy chế bầu cử + Bầu ban kiểm phiếu	Ông Phạm Công Lộc	
	+ Bầu cử Thành viên HĐQT, Thành viên ban kiểm soát	Ban kiểm phiếu	
12	- Đại hội nghỉ giải lao		
13	- Thảo luận và thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm nhiệm kỳ 2020-2025 và phương hướng hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2025-2030 và các tờ trình.	Chủ tọa Đại hội điều hành (Ông Nguyễn Thạc Tân)	
14	- Biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình	Ông Nguyễn Thạc Tân	
15	- Công bố kết quả kiểm phiếu bầu Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030.	Ban kiểm phiếu	
	- Hợp HĐQT, BKS phiên thứ nhất bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.	HĐQT, BKS	
16	- Thành viên HĐQT, BKS ra mắt Đại hội.	Các thành viên HĐQT, BKS	
17	- Thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội.	Ban thư ký, Chủ tọa đại hội	
18	- Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa Đại hội	
19	- Mời cơm Đại hội		

BAN TỔ CHỨC

Số: 30/QC-ĐHCĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2025

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC-VVMI

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59-2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

Căn cứ Nghị quyết số: 23/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng quản trị công ty.

Hội đồng quản trị công ty ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty như sau:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Đối tượng dự họp Đại hội đồng cổ đông là các cổ đông của Công ty. Các cổ đông của Công ty và các đối tượng tham dự đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

2. Quy chế này quy định thể thức tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty và quyền, nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội.

Điều 2. Quyền của các cổ đông khi tham dự đại hội

1. Các cổ đông thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;

2. Các cổ đông tham dự Đại hội có quyền tham gia đóng góp ý kiến vào các báo cáo của Đại hội bằng cách giơ tay và phải được Chủ tọa Đại hội đồng ý. Các ý kiến tham gia phải đúng trọng tâm của Đại hội, thời lượng phát biểu không quá 5 phút (nếu thời lượng phát biểu quá dài thì phải lập bằng văn bản gửi cho Chủ tọa, trong thời hạn 5 ngày HĐQT phải trả lời các kiến cho cổ đông bằng văn bản)

3. Những cổ đông không có điều kiện đi dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty có thể uỷ quyền bằng giấy uỷ quyền (theo mẫu quy định).

4. Ban tổ chức Đại hội sẽ gửi giấy thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty kèm theo chương trình Đại hội, tài liệu Đại hội cho các cổ đông tham dự đại hội, đồng thời gửi qua trang thông tin điện tử của Công ty có tên miền: **www.apluco.vn**.

5. Các cổ đông khi đến dự đại hội phải mang theo giấy mời họp và giấy tờ tùy thân (thẻ Căn cước công dân), trình cho ban kiểm tra tư cách cổ đông và được ✓

nhận một thẻ biểu quyết có ghi rõ họ và tên và số cổ phần mà cổ đông sở hữu hoặc đại diện.

Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đại diện tương ứng với một phiếu biểu quyết (ví dụ thẻ biểu quyết của đại biểu cổ đông được ghi là 50.000 cổ phần, tức là cổ đông đó có 50.000 phiếu biểu quyết).

6. Cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của đại hội bằng phương pháp giơ thẻ biểu quyết.

Mỗi một nội dung biểu quyết Chủ tọa phải hỏi ý kiến cổ đông 3 lần:

- Những người đồng ý.
- Những người không đồng ý.
- Những người có ý kiến khác.

7. Cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền được đăng ký vào dự ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội; nhưng không có quyền tham gia và biểu quyết về những nội dung đã được Đại hội thông qua trước đó khi cổ đông chưa có mặt (hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng).

Điều 3. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự đại hội

1. Tuân thủ các quy định tại quy chế này.
2. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội và tôn trọng kết quả biểu quyết của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
3. Tự chịu chi phí đi lại, ăn ở để tham dự Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

1- Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị công ty thành lập, có trách nhiệm:

- Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội và niêm yết tại nơi diễn ra Đại hội.
- Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.
- Thu và kiểm tra các giấy uỷ quyền tham dự Đại hội.
- Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước Đại hội.
- Phát thẻ biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường dự Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nghĩa vụ tuyệt đối trung thực, cẩn trọng khi thực hiện nhiệm vụ và phải chịu trách nhiệm về kết quả công việc của mình.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa đại hội:

1.1. Theo điều lệ của Công ty, Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT công ty.

1.2. Chủ tọa đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a. Điều hành Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự.
- b. Quyết định các vấn đề trình tự, thủ tục của Đại hội hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

c. Có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của Đại hội.

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

2. Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định hoặc giới thiệu để Đại hội thông qua. Thư ký có nhiệm vụ giúp việc Chủ tọa điều hành đại hội, ghi chép và đọc nghị quyết, biên bản Đại hội. ✓

CHƯƠNG II

TRÌNH TỰ VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành đại hội

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 7. Trình tự tiến hành đại hội

Đại hội diễn ra theo trình tự và bao gồm các nội dung sau đây:

1. Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
2. Giới thiệu chủ tọa đại hội,
3. Thông qua danh sách thư ký.
4. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.
5. Thông qua chương trình của đại hội.
6. Thông qua quy chế tổ chức đại hội.
7. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 (một số mục tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2020-2025) và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (một số mục tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2025-2030).
8. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 (một số mục tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2020-2025) và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 (một số mục tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2025-2030).
9. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về: Kết quả kinh doanh của Công ty; báo cáo tài chính năm; báo cáo công tác quản lý, điều hành công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc trong năm 2024 (một số mục tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2020-2025) và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 (một số mục tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2025-2030).
10. Thông qua các tờ trình thuộc thẩm quyền của Đại hội.
11. Thảo luận, giải đáp kiến nghị và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.
12. Thông qua nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.
13. Thông qua biên bản, nghị quyết Đại hội và bế mạc đại hội.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực-VVMI.

Nơi nhận:

- Trình Đại hội cổ đông của Công ty
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thạc Tân

Số: 31/QC-ĐHCD

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2025

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2025-2030 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI, ban hành theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12/4/2021.

Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo các nội dung sau đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ có mặt tại Đại hội.

Điều 2. Điều kiện ứng cử, đề cử vào thành viên HĐQT, BKS:

1. Điều kiện ứng cử, đề cử vào thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty như sau:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.
 - Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp.

- Không có tiền án tiền sự.

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

d) Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

2. Điều kiện ứng cử, đề cử vào thành viên Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát phải có đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có trình độ am hiểu kỹ thuật và nghiệp vụ kinh doanh của Công ty. Có ít nhất một thành viên trong Ban kiểm soát có trình độ Đại học tài chính, kế toán.

- Thành viên Ban kiểm soát không được là thành viên của Hội đồng quản trị, Giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty; không thể là vợ hoặc chồng; bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty.

- Thành viên Ban kiểm soát không được là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị toà án tước quyền hành nghề, vi phạm các tội buôn lậu, làm hàng giả, buôn bán hàng giả, kinh doanh trái phép, trốn thuế, lừa dối khách hàng và các tội khác theo quy định của Pháp luật.

- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty.

- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp.

3. Quyền được Đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT và Ban kiểm soát.

3.1 Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát như sau:

Nếu cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Từ 10% đến dưới 20% thì được đề cử tối đa 01 ứng cử viên.
- Từ 20% đến dưới 50% thì được đề cử tối đa 02 ứng cử viên.
- Từ 50% đến dưới 65% thì được đề cử tối đa 03 ứng cử viên.
- Từ 65% trở lên thì được đề cử tối đa 05 ứng cử viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3.2 Đề cử ứng viên Ban kiểm soát:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát như sau:

Nếu cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Từ 10% đến dưới 50% thì được đề cử tối đa 01 ứng cử viên.
- Từ 50% đến dưới 65% thì được đề cử tối đa 02 ứng cử viên.
- Từ 65% trở lên thì được đề cử tối đa 03 ứng cử viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

4. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Căn cứ theo Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI thì:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên.

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát là 03 thành viên.

Điều 3. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

1. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Danh sách ứng cử viên bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty được sắp xếp theo thứ tự A,B,C theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất có đóng dấu Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI.

- Mỗi cổ đông/đại diện ủy quyền đến dự Đại hội sẽ được phát đồng thời một (01) "phiếu bầu HĐQT" và một (01) "phiếu bầu BKS" có ghi số cổ phần mà cổ đông đó sở hữu, được ủy quyền và tổng số phiếu có quyền bầu.

- Trường hợp ghi sai, cổ đông có thể đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác để ghi lại (chỉ đổi khi chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu);

- Cổ đông phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu có quyền bầu của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

Điều 4. Phương thức bầu cử:

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu. (có đính kèm phụ lục hướng dẫn bầu dồn phiếu).

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu được bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu vào HĐQT hoặc BKS.

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu được bầu cho một hoặc một số ứng cử viên.

Điều 5. Ban kiểm phiếu, Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu gồm 05 thành viên do Chủ tọa đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- + Thông qua quy chế bầu cử

- + Giới thiệu nội dung và cách ghi phiếu bầu và phát phiếu bầu;

- + Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông;

- + Tiến hành kiểm phiếu;

- + Lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả Bầu cử trước Đại hội.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Trước khi mở hòm phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không dùng tới/ hoặc phiếu bị trả lại do cổ đông đổi phiếu.

Điều 6. Nguyên tắc trúng cử:

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết ngang nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số hai người có phiếu ngang nhau.

Điều 7. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự Đại hội, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ số phiếu được bầu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu được bầu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số và tỉ lệ phiếu bầu cho từng ứng cử viên HĐQT và BKS, Danh sách trúng cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030;

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 8. Khiếu nại và xử lý khiếu nại:

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 08 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty
- Lưu VP Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✓

Nguyễn Thạc Tân

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU ĐỒNG PHIẾU

- Ban kiểm phiếu sẽ phát cho mỗi cổ đông 02 phiếu bầu trong đó: 01 phiếu bầu có ghi tên các ứng cử viên để bầu vào HĐQT (đối với phiếu bầu HĐQT) và 01 phiếu bầu ghi tên các ứng cử viên bầu vào BKS (đối với phiếu bầu BKS). Cổ đông dùng số phiếu có quyền bầu của mình ghi vào ô chọn cho người mà mình tin nhiệm cạnh danh sách tên của từng ứng cử viên và bỏ phiếu bầu vào Thùng phiếu.

- Cổ đông có quyền bầu toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu có quyền bầu của mình cho từ 1 đến 5 ứng viên (đối với HĐQT) và từ 1 đến 3 ứng viên (đối với BKS), phần phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ thành viên nào. ***Tổng số phiếu có quyền bầu cho các ứng viên cộng lại không được quá số phiếu có quyền bầu ghi ở phần thông tin phiếu bầu.***

- Cổ đông không bầu cho ứng viên nào phải có dấu gạch chéo (x) vào ô số quyền biểu quyết của ứng viên đó.

- Số phiếu bầu cho mỗi ứng viên có thể khác nhau tùy thuộc vào mức độ tín nhiệm của cổ đông đối với ứng viên đó.

Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

Ví dụ 1:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết số lượng thành viên HĐQT của nhiệm kỳ 2025-2030 là 5 người.

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 6.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Khi đó tổng số phiếu có quyền bầu thành viên HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn A là: **$(6.000 \times 5) = 30.000$ phiếu.**

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 30.000 phiếu có quyền bầu của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.

2. Chia đều 30.000 phiếu có quyền bầu cho 05 ứng cử viên thành viên HĐQT (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 6.000 quyền bầu của cổ đông Nguyễn Văn A).

3. Dồn 30.000 phiếu có quyền bầu của mình cho một số ứng cử viên thành viên HĐQT bằng cách chia nhỏ 30.000 phiếu có quyền bầu cho từng ứng cử viên.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn 30.000 phiếu có quyền bầu của mình cho 5 ứng cử viên hoặc ít hơn 5 ứng cử viên theo những tỷ lệ phiếu bầu khác nhau nhưng tổng số phiếu có quyền bầu cho những ứng viên đó không vượt quá 30.000 phiếu.

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

Tổng số phiếu có quyền bầu cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 30.000 phiếu.

Việc bầu thành viên BKS cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT.

Ví dụ 2:

Cổ đông Trần Văn Q sở hữu 10.000 cổ phần. Số ứng cử viên HĐQT hợp lệ là: 5 người; Số lượng thành viên HĐQT là: 5 (theo thứ tự A, B, C). Khi đó, tổng số phiếu có quyền bầu thành viên HĐQT của cổ đông Trần Văn Q là: $10.000 \times 5 = 50.000$ phiếu.

Cổ đông Trần Văn Q bầu cho thành viên HĐQT như sau:

Sau khi cân nhắc ông Q đã quyết định bầu cho 5 ứng cử viên A, B, C... bằng cách ghi số phiếu có quyền bầu của mình cho từng người mà mình lựa chọn theo các cách như sau:

1. Chia đều toàn bộ số phiếu có quyền bầu của mình cho các ứng viên:

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên A	10.000
2	Ứng cử viên B	10.000
3	Ứng cử viên C	10.000
4	Ứng cử viên D	10.000
5	Ứng cử viên E	10.000

Tổng số phiếu có quyền bầu: 50.000 phiếu của ông A đã hợp lệ.

2. Bầu một phần số phiếu có quyền bầu của mình cho một số ứng viên.

STT	Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu
1	Ứng cử viên A	20.000
2	Ứng cử viên B	10.000
3	Ứng cử viên C	x
4	Ứng cử viên D	10.000
5	Ứng cử viên E	x

Tổng số phiếu có quyền bầu: 40.000 phiếu của ông Q đã hợp lệ.

3. Bầu toàn bộ số phiếu có quyền bầu của mình cho một số ứng viên.

STT	Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu
1	Ứng cử viên A	20.000
2	Ứng cử viên B	20.000
3	Ứng cử viên C	10.000
4	Ứng cử viên D	x
5	Ứng cử viên E	x

Tổng số phiếu có quyền bầu: 50.000 phiếu của ông Q đã hợp lệ.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC – VVMI

PHIẾU BẦU CỬ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025-2030

1. Thông tin cổ đông tham gia bầu cử:

- Họ và tên cổ đông: Nguyễn Văn A
- Số cổ phần sở hữu và đại diện: 50 000
- Tổng số phiếu được bầu: $50\,000 \times 5 = 250\,000$

2. Phần bầu cử:

TT	Danh sách bầu cử	Số phiếu bầu
	Ứng cử viên A	
	Ứng cử viên B	
	Ứng cử viên C	
	Ứng cử viên D	
	Ứng cử viên E	
	Tổng cộng	

CỔ ĐÔNG KÝ TÊN

Hướng dẫn:

- Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho từ 1 đến 5 ứng cử viên, phần phiếu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC – VVMI

PHIẾU BẦU CỬ
BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025-2030

1. Thông tin cổ đông tham gia bầu cử:

- Họ và tên cổ đông: Nguyễn Văn A
- Số cổ phần sở hữu và đại diện: 50 000
- Tổng số phiếu được bầu: $50\,000 \times 3 = 150\,000$

2. Phần bầu cử:

TT	Danh sách bầu cử	Số phiếu bầu
	Ứng cử viên A	
	Ứng cử viên B	
	Ứng cử viên C	
	Tổng cộng	

CỔ ĐÔNG KÝ TÊN

Hướng dẫn:

- Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho từ 1 đến 3 ứng cử viên, phần phiếu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông

Số: 32/BC - HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
Của Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025
và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2019/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ 2020-2025 của Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2020-2025, định hướng hoạt động năm 2020 và các năm tiếp theo với những nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NHIỆM KỲ 2020-2025

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị Công ty bám sát vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã được thông qua, luôn trung thành với lợi ích của Cổ đông, Công ty. Thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ trên tinh thần trách nhiệm, trung thực cẩn trọng và theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của công ty, nhằm đảm bảo Công ty hoạt động hiệu quả, ổn định và ngày càng phát triển.

Hội đồng quản trị công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra. Đã tổ chức các phiên họp thường kỳ, đột xuất theo quy định; nội dung các cuộc họp thông qua các Quyết định thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị Công ty trong công tác quản lý cán bộ, chỉ đạo điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách kịp thời hiệu quả.

Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, trong nhiệm kỳ với các nội dung chính sau đây:

a. Chỉ đạo ban hành các Nghị quyết, Quyết định về công tác nhân sự đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý, các chức danh sau khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đều đáp ứng được công việc được giao.

- Trong nhiệm kỳ qua Hội đồng quản trị cũng đã làm tốt công tác nhân sự để Đại hội đồng cổ đông thường niên bầu thay thế Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng Điều lệ.

+ Bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc đối với ông Nguyễn Mạnh Tú kể từ ngày 01/04/2021.

+ Bổ nhiệm lại chức danh Kế toán trưởng đối với bà Đặng Thị Quỳnh Trang kể từ ngày 01/01/2022.

+ Bổ nhiệm lại chức danh phó Giám đốc đối với ông Nguyễn Hữu Toàn kể từ ngày 01/11/2020.

+ Bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc đối với ông Trần Đình Diên kể từ ngày 01/11/2022. (Thay ông Phạm Công Lộc về nghỉ chế độ hưu trí)

+ Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 (ngày 12/9/2023), Đại hội đã miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với ông Đỗ Huy Hùng, bầu ông Nguyễn Thạc Tân tham gia thành viên HĐQT giữ chức Chủ tịch HĐQT từ ngày 12/9/2023.

- Việc bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ quản lý đã được HĐQT thông qua theo đúng quy định.

- Công tác Quy hoạch cán bộ đã được thực hiện nghiêm túc, các chức danh sau khi quy hoạch đã đáp ứng được yêu cầu cho công tác bổ nhiệm, đảm bảo đủ nguồn nhân lực trong công tác quản lý.

b. Chỉ đạo, giám sát và giao các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh, để Giám đốc triển khai nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

c. Chỉ đạo Công ty thực hiện tốt công tác An toàn vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường; phòng chống cháy nổ.

d. Chỉ đạo, giám sát thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm hàng năm theo thẩm quyền.

đ. Chỉ đạo Giám đốc thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động; việc tái cơ cấu sắp xếp lao động hợp lý; nâng cao năng suất lao động.

e. Thực hiện phê duyệt, thông qua các nội dung sau:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

- Rà soát, sửa đổi bổ sung ra Quyết định Ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; các Quy chế đảm bảo phù hợp với điều kiện hoạt động của Công ty trong tình hình mới và đã được thông qua tại các kỳ Đại hội thường niên hàng năm.

Trong nhiệm kỳ Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức họp, ban hành các Nghị quyết, Quyết định đúng theo thẩm quyền cụ thể như sau:

Năm 2020

- 1) Tổng số cuộc họp HĐQT: 13 cuộc họp
 2) Tổng số Nghị quyết ban hành: 10 Nghị quyết
 3) Tổng số Quyết định ban hành: 27 Quyết định

Năm 2021

- 1) Tổng số cuộc họp HĐQT: 14 cuộc họp
 2) Tổng số Nghị quyết ban hành: 12 Nghị quyết
 3) Tổng số Quyết định ban hành: 41 Quyết định

Năm 2022

- 1) Tổng số cuộc họp HĐQT: 14 cuộc họp
 2) Tổng số Nghị quyết ban hành: 13 Nghị quyết
 3) Tổng số Quyết định ban hành: 37 Quyết định

Năm 2023

- 1) Tổng số cuộc họp HĐQT: 14 cuộc họp
 2) Tổng số Nghị quyết ban hành: 15 Nghị quyết
 3) Tổng số Quyết định ban hành: 27 Quyết định

Năm 2024

- 1) Tổng số cuộc họp HĐQT: 19 cuộc họp
 2) Tổng số Nghị quyết ban hành: 42 Nghị quyết
 3) Tổng số Quyết định ban hành: 26 Quyết định

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ và nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ về việc chi trả cổ tức hàng năm cụ thể như sau:

- + Năm 2020 mức trả cổ tức cho các cổ đông là 12% trên vốn điều lệ
- + Năm 2021 mức trả cổ tức cho các cổ đông là 12% trên vốn điều lệ
- + Năm 2022 mức trả cổ tức cho các cổ đông là 12% trên vốn điều lệ
- + Năm 2023 mức trả cổ tức cho các cổ đông là 12% trên vốn điều lệ
- + Dự kiến Năm 2024 mức trả cổ tức cho các cổ đông là 12% trên vốn điều lệ
- Việc chi trả thù lao cho Thành viên hội đồng quản trị được thực hiện đúng

Nghị quyết Đại hội đã thông qua hàng năm cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Dự kiến 2024
1	Chủ tịch HĐQT(1)	51 840 000	51 840 000	51 840 000	43 200 000	51 840 000
2	Thành viên HĐQT(4)	181 440 000	181 440 000	181 440 000	181 440 000	181 440 000
	Tổng cộng	233 280 000	233 280 000	233 280 000	224 640 000	233 280 000

Dự kiến chi tiết chi năm 2024:

- 1) Ông Nguyễn Thạc Tân - Chủ tịch HĐQT: 51 840 000 đồng
 2) Bà Lê Thị Minh Hà - Thành viên HĐQT: 45 360 000 đồng
 3) Ông Nguyễn Mạnh Tú – Thành viên HĐQT: 45 360 000 đồng
 4) Ông Phạm Công Lộc - Thành viên HĐQT: 45 360 000 đồng

5) Ông Nguyễn Hữu Toàn - thành viên HĐQT:

45 360 000 đồng

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NHIỆM KỲ 2020-2025.

Trong nhiệm kỳ qua bộ máy điều hành Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đã chủ động trong triển khai các Nghị quyết của HĐQT bằng các văn bản cụ thể, đảm bảo thắng lợi kế hoạch SXKD đã đề với kết quả như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm nhiệm kỳ 2020-2025

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	2020	2021	2022	2023	2024
1	Doanh thu	Tr đồng	399.118	423.060	530.163	446.430	492.301
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	3.005	3.310	3.047	3.768	2.941
3	Tỷ lệ trả cổ tức trên vốn điều lệ	%	12	12	12	12	12
4	Tiền lương bình quân	1000 đ	10.102	12.581	14.934	17.840	13.047

- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 01/01/2020 là 16,390 tỷ đồng và thời điểm cuối nhiệm kỳ 31/12/2024 là 16,642 tỷ đồng bằng 101,53% so với đầu nhiệm kỳ.

- Giá trị tài sản cố định nguyên giá tại thời điểm 01/01/2020 là 27,164 tỷ đồng và thời điểm cuối nhiệm kỳ 31/12/2024 là 30,983 tỷ đồng bằng 114,05% so với đầu nhiệm kỳ.

- Giá trị tài sản cố định còn lại tại thời điểm 31/12/2019 là 3,8 tỷ đồng

Tình hình tài chính Công ty lành mạnh, trong nhiệm kỳ công nợ của công ty vẫn công cao so với quy định, phát sinh các khoản nợ khó đòi đã làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính của công ty.

+ Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu bằng tại thời điểm 31/12/2024 là 7,36 lần, vẫn còn cao so với quy định của Tổng công ty

++ Nợ phải trả 122,408 tỷ đồng (Nợ ngắn hạn 113,577 tỷ, Nợ dài hạn 8,8 tỷ)

++ Công nợ phải thu của khách hàng 79,408 tỷ đồng (Trong đó: Nợ phải thu khách hàng ngắn hạn là: 69,939 tỷ đồng; Nợ phải thu khách hàng dài hạn là: 9,469 tỷ đồng) công nợ chủ yếu là các đơn vị trong Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam.

2. Công tác đầu tư xây dựng nhiệm kỳ 2020-2025:

- Năm 2021: Công ty đã thực hiện hoàn thành và đưa vào sử dụng dự án: Bộ thiết bị gá hàn quay tự lực với tổng giá trị thực hiện là 191,4 triệu đồng/ kế hoạch 200 triệu đồng đạt tỷ lệ 95,7%.

- Năm 2022: Công ty đã thực hiện hoàn thành và đưa vào sử dụng 02 dự án đầu tư xây dựng với tổng giá trị thực hiện là: 1,408 tỷ đồng/ kế hoạch 1,8 tỷ đồng đạt tỷ lệ 78,22% bao gồm:

+ Dự án: Hệ thống xử lý nước thải sau rửa thiết bị với giá trị là: 697,5 triệu đồng.

+ Dự án: Hệ thống máy rút dây thép liên hoàn với giá trị là: 710,6 triệu đồng.

- Năm 2024 Công ty đã thực hiện hoàn thành và đưa vào sử dụng Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2024 (bao gồm: 01 máy cắt tôn thủy lực, 01 máy chấn tôn thủy lực CNC và 01 máy nén khí trục vít) với tổng giá trị thực hiện là: 2,54 tỷ đồng/kế hoạch 2,65 tỷ đồng đạt tỷ lệ 95,85%.

Nhìn chung trong nhiệm kỳ qua công tác sản xuất kinh doanh của công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu về kế hoạch, lợi nhuận và thu nhập bình quân cho người lao động, tài chính của công ty lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn.

III. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO, GIÁM SÁT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC.

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Giám đốc công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện nhiệm vụ theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị Công ty. Giám đốc công ty đã tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách cẩn trọng, mang lại lợi ích thiết thực cho Công ty. Thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác của Công ty để Hội đồng quản trị kịp thời có ý kiến chỉ đạo. Tổ chức triển khai thực hiện đúng các chính sách, chế độ nộp ngân sách nhà nước và các chế độ với người lao động Công ty.

Người điều hành công ty có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp với công việc được giao, có năng lực, đạo đức nghề nghiệp và sự tận tâm nhiệt huyết để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Sự phối hợp hoạt động và tinh thần đoàn kết nội bộ của cán bộ quản lý đã tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp; thân thiện và gắn kết. Tạo tiền đề để hoàn thành tốt các mục tiêu nhiệm vụ chiến lược do Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị giao.

Bên cạnh những việc đã thực hiện trên Hội đồng quản trị tự nhận thấy còn một số tồn tại:

- Công nợ còn ở mức cao so với quy định của Tổng công ty,
- Một số bộ phận trong công ty hoạt động có hiệu quả chưa cao. Chưa chủ động trong công tác tham mưu, công tác tìm kiếm việc làm đối với sản phẩm cơ khí áp lực còn chưa hiệu quả.

- Công tác mở rộng thị trường còn chậm, các sản phẩm chủ yếu vẫn tiêu thụ trong ngành (TKV) dẫn đến có thời điểm không đủ việc làm cho người lao động

Căn cứ vào những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ qua Hội đồng quản trị đánh giá tập thể Ban điều hành công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025, NHIỆM KỲ 2025-2030

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành công ty xúc tiến các biện pháp như sau: tăng cường công tác tiếp thị và tìm kiếm việc làm; nâng cao chất lượng sản phẩm; khai thác thị trường bán buôn vật tư thiết bị; tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, đầu tư thiết bị công nghệ và mở rộng sản xuất để nâng cao năng lực sản xuất, tăng năng suất lao động; áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất đưa công nghệ vào

tham gia ra vào các chuỗi sản xuất; đào tạo và xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong sản xuất kinh doanh; làm tốt công tác tuyển dụng lao động (đặc biệt là lao động công nghệ); bảo đảm ATVSLĐ trong sản xuất, không để xảy ra tai nạn lao động. Phần đầu hoàn thành Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua gồm các chỉ tiêu chính sau đây:

- 1.1. Doanh thu tối thiểu đạt : 335 tỷ đồng
- 1.2. Lợi nhuận trước thuế tối thiểu đạt : 2.5 tỷ đồng
- 1.3. Vốn điều lệ: : 12 tỷ đồng
- 1.4. Trả cổ tức cổ đông : 12 %/VĐL
- 1.5. Tiền lương b/q cho 1 CBCNV : 11.030.000đ/người/tháng

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2025-2030

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	2025	2026	2027	2028	2029
1	Doanh thu	Tr đồng	335.000	335.000	338.000	340.000	343.100
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	2.500	2.500	2.500	2.500	2.500
3	Tỷ lệ trả cổ tức trên vốn điều lệ	%	12	12	12	12	12
4	Tiền lương bình quân	Tr.đồng/ ng/th	11,03	11,14	11,22	11,36	11,40

3. Xây dựng và hoàn thiện lại các quy chế quản lý của Công ty.

Tập trung rà soát các Quy chế, quy định để sửa đổi ban hành cho phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đảm bảo đúng nguyên tắc và quy định pháp luật hiện hành.

4. Các công việc khác:

- Thực hiện nghiêm túc các cuộc họp HĐQT theo đúng Điều lệ đã ban hành, ban hành các Nghị quyết, Quyết định đúng quy định đảm bảo thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ đã đề ra đã đề ra.

- Giám sát hoạt động của Ban lãnh đạo công ty trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua.

- Chỉ đạo làm tốt công tác Quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ, đảm bảo sau khi cán bộ được quy hoạch và bổ nhiệm phát huy được năng lực trong công tác tham mưu, quản lý.

- Thực hiện việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

Trên đây là các nội dung cơ bản về hoạt động của Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2020-2025 và Định hướng nhiệm vụ năm 2025 (nhiệm kỳ 2025-2030) HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua. Rất mong nhận được sự tham gia đóng góp của các quý vị đại biểu và toàn thể các cổ đông tham dự Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Trình Đại hội ĐCD nhiệm kỳ 2020-2025;
- B/c UB chứng khoán Nhà nước;
- B/c Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Lưu TK HĐQT, HSDH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✓

Nguyễn Thạc Tân

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO ĐIỀU HÀNH CÔNG TY
VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NHIỆM KỲ 2020 - 2025
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NHIỆM KỲ 2025 - 2030
(Trình Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2025 - 2030)**

**PHẦN THỨ 1:
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH
NHIỆM KỲ NĂM 2020 - 2025**

I. Tình hình chung:

Nhìn chung trong giai đoạn từ năm 2020 - 2025 nền kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do hậu quả của đại dịch Covid-19 để lại; hầu hết các nền kinh tế trên thế giới có mức tăng trưởng thấp hơn so với kỳ vọng do tổng cầu suy giảm, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine; giữa các nước khu vực Trung Đông diễn biến phức tạp, bất ổn chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng nên ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế trong nước. Mặc dù vậy với sự vào cuộc của toàn bộ hệ thống chính trị và sự điều hành linh hoạt của Chính phủ, nền kinh tế trong nước giai đoạn vừa qua vẫn duy trì được đà phát triển, tăng trưởng GDP các năm đều đạt và vượt so với yêu cầu đặt ra. Tuy nhiên nền kinh tế trong nước vẫn còn đối mặt với những khó khăn thách thức không nhỏ như giá cả một số mặt hàng tăng nhanh do nguồn cung hạn chế, tổng vốn cho đầu tư của các doanh nghiệp mặc dù đã có cải thiện nhưng vẫn còn thấp, tình hình thiên tai, mưa lũ và dịch bệnh diễn biến phức tạp và bất thường làm ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và đời sống của một bộ phận dân cư.

Đối với Tập đoàn TKV trong những năm gần đây mặc dù gặp không ít khó khăn trong công tác sản xuất kinh doanh nhưng với sự nỗ lực, quyết tâm cao trong công tác điều hành nên công tác sản xuất và tiêu thụ than của Tập đoàn vẫn được duy trì và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đề ra, vì thế mà nhu cầu mua sắm hàng hoá, sử dụng các dịch vụ để phục vụ sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong Tập đoàn vẫn được duy trì, nên đã tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các đơn vị cung cấp hàng hoá, dịch vụ trong đó có Công ty chúng ta.

Đối với Công ty, bên cạnh những thuận lợi thì Công ty cũng gặp phải không ít những khó khăn trong công tác sản xuất kinh doanh như phải cạnh tranh quyết liệt với các nhà cung cấp khác trong và ngoài Tập đoàn, lực lượng lao động trực tiếp thiếu hụt, tình hình công nợ vẫn còn duy trì ở mức cao, một số thời điểm còn thiếu hụt vốn phục vụ sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên cùng với sự quan tâm, tạo điều kiện của Tập đoàn, Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc và cùng với sự cố gắng của bộ máy điều hành, đội ngũ làm công tác tìm kiếm thị trường nên Công ty vẫn duy trì ổn định công tác sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra hàng năm với kết quả cụ thể như sau:

II. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn từ năm 2020 - 2024:

1. Kết quả thực hiện năm 2020:

- Tổng doanh thu thực hiện: 399,12 tỷ đồng/kế hoạch 350 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 114,03% Kế hoạch.

Trong đó:

+ Doanh thu sản xuất: 192,76 tỷ đồng/kế hoạch 170 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 113,39%.

+ Doanh thu kinh doanh: 206,36 tỷ đồng/kế hoạch 180 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 114,64%.

- Lao động bình quân: 119 người /kế hoạch 140 người; đạt tỷ lệ 85,00%.

- Tiền lương bình quân: 10,1 triệu đồng/kế hoạch 8,76 tr.đồng/người/tháng; đạt tỷ lệ 115,37%.

- Lợi nhuận trước thuế: 3,004 tỷ đồng/kế hoạch 3 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 100,15% kế hoạch năm.

- Thực hiện đầu tư xây dựng năm 2020: không có.

2. Kết quả thực hiện năm 2021:

- Tổng doanh thu thực hiện: 423,06 tỷ đồng/kế hoạch 350 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 120,90% Kế hoạch.

Trong đó:

+ Doanh thu sản xuất: 240,51 tỷ đồng/kế hoạch 160 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 150,32%.

+ Doanh thu kinh doanh: 182,55 tỷ đồng/kế hoạch 190 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 96,10%.

- Lao động bình quân: 113 người /kế hoạch 125 người; đạt tỷ lệ 90,40%.

- Tiền lương bình quân: 12,58 triệu đồng/kế hoạch 10,35 tr.đồng/người/tháng; đạt tỷ lệ 121,60%.

- Lợi nhuận trước thuế: 3,31 tỷ đồng/kế hoạch 3 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 110,32% kế hoạch năm.

- Thực hiện đầu tư xây dựng: Năm 2021 Công ty đã thực hiện hoàn thành và đưa vào sử dụng dự án: Bộ thiết bị gá hàn quay tự lựa với tổng giá trị thực hiện là 191,4 triệu đồng/ kế hoạch 200 triệu đồng đạt tỷ lệ 95,7%.

3. Kết quả thực hiện năm 2022:

- Tổng doanh thu thực hiện: 530,16 tỷ đồng/kế hoạch 335 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 158,26% Kế hoạch.

Trong đó:

+ Doanh thu sản xuất: 305,54 tỷ đồng/kế hoạch 168 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 181,87%.

+ Doanh thu kinh doanh: 224,62 tỷ đồng/kế hoạch 167 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 134,51%.

- Lao động bình quân: 113 người /kế hoạch 120 người; đạt tỷ lệ 94,17%.

- Tiền lương bình quân: 14,93 triệu đồng/kế hoạch 10,355 tr.đồng/người/tháng; đạt tỷ lệ 144,23%.

- Lợi nhuận trước thuế: 3,047 tỷ đồng/kế hoạch 2,5 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 121,87% kế hoạch năm.

- Thực hiện đầu tư xây dựng: Năm 2022 Công ty đã thực hiện hoàn thành và đưa vào sử dụng 02 dự án đầu tư xây dựng với tổng giá trị thực hiện là: 1,41 tỷ đồng/ kế hoạch 1,8 tỷ đồng đạt tỷ lệ 78,33% bao gồm:

+ Dự án: Hệ thống xử lý nước thải sau rửa thiết bị với giá trị là: 697,5 triệu đồng.

+ Dự án: Hệ thống máy rút dây thép liên hoàn với giá trị là: 710,6 triệu đồng.

4. Kết quả thực hiện năm 2023:

- Tổng doanh thu thực hiện: 446,43 tỷ đồng /kế hoạch 335 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 133,26 % Kế hoạch.

Trong đó:

+ Doanh thu sản xuất: 249,35 tỷ đồng/kế hoạch 168 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 148,42%

+ Doanh thu kinh doanh: 197,08 tỷ đồng/kế hoạch 167 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 118,01%.

- Lao động bình quân: 115 người /kế hoạch 119 người; đạt tỷ lệ 96,64%.

- Tiền lương bình quân: 17,84 tr.đồng/kế hoạch 10,53 tr.đồng/người/th; đạt tỷ lệ 169,5%.

- Lợi nhuận trước thuế: 3,768 tỷ đồng/kế hoạch 2,5 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 150,72% kế hoạch năm.

- Thực hiện đầu tư xây dựng năm 2023: không có.

5. Kết quả thực hiện năm 2024:

- Tổng doanh thu thực hiện: 492,3 tỷ đồng/kế hoạch 335 tỷ; đạt tỷ lệ 146,96% Kế hoạch.

Trong đó:

+ Doanh thu sản xuất: 214,79 tỷ đồng/kế hoạch 175 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 122,74%.

+ Doanh thu kinh doanh: 277,51 tỷ đồng/kế hoạch 160 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 173,45%.

- Lao động bình quân: 113 người /kế hoạch 119 người; đạt tỷ lệ 94,96%.

- Tiền lương bình quân: 13,05 tr.đồng/kế hoạch 10,72 tr.đồng/ng/th; đạt tỷ lệ 121,69%.

- Lợi nhuận trước thuế: 2,94 tỷ đồng/kế hoạch 2,5 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 117,63% kế hoạch năm.

- Thực hiện đầu tư xây dựng: Năm 2024 Công ty đã thực hiện hoàn thành và đưa vào sử dụng Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2024 (bao gồm: 01 máy cắt tôn thủy lực, 01 máy chấn tôn thủy lực CNC và 01 máy nén khí trục vít) với tổng giá trị thực hiện là: 2,54 tỷ đồng/kế hoạch 2,65 tỷ đồng đạt tỷ lệ 95,85%.

Tóm lại: Trong nhiệm kỳ vừa qua với sự tin tưởng của các cổ đông cùng với các biện pháp quản lý, điều hành phù hợp của bộ máy bộ máy điều hành, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Hội đồng quản trị và sự giám sát chặt chẽ của Ban kiểm soát, Công ty đã thực hiện hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông hàng năm đã đề ra, đảm bảo lợi nhuận và mức chia cổ tức cho các cổ đông.

Kính thưa các vị cổ đông; các vị khách quý; thưa toàn thể Đại hội!

Trong nhiệm kỳ vừa qua, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn thách thức, song Công ty chúng ta cũng vẫn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, thu nhập của người lao động được nâng lên, lợi nhuận Công ty được đảm bảo, thương hiệu Công ty đã và đang được giữ vững trên thị trường.

Hôm nay, nhân dịp Đại hội đồng cổ đông Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030, tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm tin tưởng các các vị cổ đông, sự chỉ đạo của Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc, Hội đồng quản trị Công ty, sự giúp đỡ của các đơn vị trong và ngoài Tập đoàn và đặc biệt là sự ủng hộ và cộng tác của toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty đã giúp Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

PHẦN THỨ 2: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SXKD NGHIỆM KỲ 2025 - 2030

Dự báo trong năm 2025 và những năm tiếp theo trong giai đoạn 2025 - 2030, nền kinh tế trong nước vẫn sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, công tác sản xuất kinh doanh của Tập đoàn dự báo cũng sẽ hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đã đề ra. Đó là điều kiện thuận lợi để Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh giai đoạn tiếp theo.

Tuy nhiên bên cạnh những thuận lợi như trên thì Công ty cũng xác định sẽ gặp phải nhiều khó khăn thách thức, sức ép cạnh tranh về thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa ngày một lớn hơn, chất lượng sản phẩm và tiến độ đòi hỏi ngày càng cao, trong khi đó Công ty lại gặp khó khăn về lực lượng lao động, nhất là lao động công nghệ, hệ thống máy móc thiết bị đã cũ và vẫn còn thiếu so với nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

Vì vậy nhiệm vụ đặt ra trong giai đoạn từ năm 2025 - 2030 của Công ty là phải huy động tối đa nguồn lực hiện có, đầu tư thêm máy móc thiết bị và có thể huy động thêm nguồn lực còn thiếu từ bên ngoài, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động, điều tiết giá cả hợp lý, đảm bảo tiến độ, làm tốt dịch vụ bán hàng và dịch vụ sau bán hàng.

Với mục đích duy trì được sản xuất ổn định, kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo đời sống, thu nhập cho người lao động và sự phát triển bền vững của Công ty trong những năm tiếp theo, Công ty dự kiến xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo các năm trình Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2025 - 2030 cụ thể như sau:

I. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn từ năm 2025 - 2029:

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	NĂM 2025	NĂM 2026	NĂM 2027	NĂM 2028	NĂM 2029
I	Tổng doanh thu	Tr.đồng	335 000	335 000	338 000	340 000	343 000
1	Doanh thu sản xuất	Tr.đồng	175 000	170 000	170 000	172 000	173 000
-	Sửa chữa thiết bị	Tr.đồng	30 000	30 000	30 000	30 000	30 000
-	Chế tạo thiết bị áp lực	Tr.đồng	12 000	12 000	12 000	12 000	13 000
-	Chế tạo cơ khí khác	Tr.đồng	17 000	16 000	16 000	17 000	17 000
-	Sản xuất lưới nóc lò	Tr.đồng	35 000	35 000	35 000	35 000	35 000
-	Sản xuất gông, thanh giằng	Tr.đồng	76 000	72 000	72 000	73 000	74 000
-	Sản xuất cầu máng cào	Tr.đồng	5 000	5 000	5 000	5 000	5 000
2	Doanh thu kinh doanh	Tr.đồng	160 000	165 000	168 000	168 000	170 000
-	Kinh doanh vật tư thiết bị trong nước	Tr.đồng	100 000	105 000	108 000	108 000	110 000
-	Kinh doanh vật tư thiết bị nhập khẩu	Tr.đồng	60 000	65 000	60 000	60 000	60 000
II	Lao động và tiền lương						
1	Lao động bình quân	Người	117	116	116	116	116
2	Tiền lương bình quân	Tr.đồng /ng/th	11,03	11,14	11,22	11,36	11,40
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2 500	2 500	2 500	2 500	2 500

III. Các biện pháp điều hành sản xuất kinh doanh:

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và giai đoạn nhiệm kỳ 2025-2030, duy trì đủ việc làm và tăng thu nhập cho người lao động, đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, Công ty cần phải thực hiện tốt một số biện pháp sau đây:

- Tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm ở tất cả các thị trường trong và ngoài Tập đoàn để lo đủ việc làm cho người lao động. Giữ vững các thị trường truyền thống, tìm kiếm và mở rộng thêm sản phẩm mới, thị trường mới.

- Chủ động khai thác nguồn cung ứng vật tư hợp lý trong sản xuất kinh doanh, ưu tiên sử dụng vật tư, hàng hóa trong nước và trong nội bộ Tập đoàn với chất lượng đảm bảo, giá cả cạnh tranh.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế giao khoán đến các phân xưởng sản xuất và bộ phận kinh doanh hàng hoá để các bộ phận chủ động trong việc khai thác thị trường bán hàng và tìm kiếm việc làm cho sản xuất.

- Tổ chức tốt công tác sản xuất, nâng cao năng lực thiết bị, tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm hạ giá thành để tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát và quản trị chi phí trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật an toàn về máy móc thiết bị và con người, đảm bảo sản xuất phải an toàn, chỉ khi đủ điều kiện an toàn mới sản xuất, phấn đấu không để xảy ra tai nạn lao động nặng hoặc chết người.

- Tiếp tục nghiên cứu cải tiến mẫu mã sản phẩm cơ khí chế tạo để mở rộng thị trường.

- Đẩy mạnh công tác kinh doanh các loại vật tư, thiết bị. Việc kinh doanh phải thực hiện đảm bảo nguyên tắc tuân thủ pháp luật, bảo toàn được vốn và có hiệu quả.

- Tiếp tục xây dựng các biện pháp phù hợp trong việc quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong quá trình phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Đẩy nhanh công tác thanh quyết toán và tích cực thu hồi công nợ của các công trình, các đơn hàng kinh doanh nhằm đưa công nợ của Công ty tiệm cận mức quy định.

- Xây dựng mối quan hệ với các tổ chức tín dụng để được tài trợ vốn phục vụ công tác đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Tập trung đẩy nhanh công tác đầu tư xây dựng dự án để đưa các công trình, thiết bị vào sử dụng phục vụ sản xuất theo đúng kế hoạch. Các thủ tục đầu tư dự án thực hiện theo đúng quy định của nhà nước về đầu tư xây dựng.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và phương án tuyển bổ sung lao động trực tiếp cho các bộ phận sản xuất kinh doanh trong Công ty để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và các năm tiếp theo.

Trên đây là một số chỉ tiêu và các giải pháp để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn nhiệm kỳ 2025 - 2030, rất mong được sự đóng góp ý kiến của các cổ đông về dự đại hội.

Một lần nữa cho phép tôi thay mặt Ban Lãnh đạo điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI xin cảm ơn sự tin tưởng của các quý vị cổ đông, sự quan tâm giúp đỡ của Hội đồng quản trị Công ty và

sự hợp tác của toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty. Kính chúc toàn thể các quý vị và gia đình mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công trong cuộc sống.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Trình ĐH đồng cổ đông Công ty nhiệm kỳ 2025-2030;
- Lưu Hồ sơ đại hội.



GIÁM ĐỐC ✓

Nguyễn Mạnh Tú

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ
VIỆT BẮC TKV – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ
THIẾT BỊ ÁP LỰC – VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 06/BC - BKS

Hà nội, ngày 06 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2020 -2025.
Kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực -
VVMI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020;

- Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định theo Luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2020-2025 của Công ty CP Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI xin báo cáo trước đại hội đồng cổ đông về thực hiện hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 những nội dung sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025:

1. Nhân sự của Ban kiểm soát:

- Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban kiểm soát được Đại hội bầu gồm 03 thành viên:

+ Bà: Đinh Thị Thanh Hà

Trưởng Ban kiểm soát

+ Ông: Phạm Đình Tuấn

Thành viên Ban kiểm soát

+ Bà: Phùng Thị Lan

Thành viên Ban kiểm soát

- Trong nhiệm kỳ qua Ban kiểm soát đã có sự thay đổi như sau:

- Số thành viên được bầu bổ sung tại các kỳ Đại hội như sau:

+ Bà: Phạm Thị Thuý Nga: Bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

+ Bà: Nguyễn Thị Hồng Nhung: Bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

+ Bà: Vũ Diệp Anh: Bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

- Số thành viên đã miễn nhiệm tại các kỳ Đại hội:

+ Ông: Phạm Đình Tuấn: Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021- Lý do: Theo yêu cầu công tác.

+ Bà: Đinh Thị Thanh Hà: Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021- Lý do: Theo yêu cầu công tác.

+ Bà: Phạm Thị Thuý Nga: Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 - Lý do: Theo yêu cầu công tác

- Từ ngày 01/4/2024 đến nay Ban kiểm soát Công ty bao gồm các bà sau:

+ Bà: Nguyễn Thị Hồng Nhung

Trưởng Ban kiểm soát

+ Bà: Vũ Diệp Anh
+ Bà Phùng Thị Lan

Thành viên Ban kiểm soát
Thành viên Ban kiểm soát

2. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2020 – 2025, Ban kiểm soát đã xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, đồng thời xây dựng bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban kiểm soát.

Xây dựng chương trình hoạt động và thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và ban điều hành; Thẩm định, định kỳ Báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, năm; Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư và các công việc khác của Công ty,

Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các buổi họp do Hội đồng quản trị tổ chức, tham gia đóng góp ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động quản trị và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các báo cáo tháng, quý, năm.

- Giám sát việc tuân thủ Quy chế, quy định nội bộ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà Nước của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong công tác thực hiện nhiệm vụ.

- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty.

- Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung, xây dựng các quy chế, quy định của Ban điều hành và Hội đồng quản trị Công ty.

- Thẩm tra Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật của Nhà Nước.

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

2. Đánh giá năng lực, hiệu quả của Ban kiểm soát.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo ý kiến của mình về tính trung thực và hợp lý của Báo cáo tài chính cũng như tính tuân thủ pháp luật các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thường xuyên trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành khi phát hiện ra sai sót cũng như các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cho Công ty.

Các ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát cũng đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành đánh giá về chất lượng cũng như tính kịp thời.

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đối với các cổ đông Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty.

II. Thủ lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát.

1. Thủ lao nhiệm kỳ 2020-2025:

Thủ lao hàng năm chi trả cho các thành viên Ban kiểm soát đã được thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, được tính vào chi phí quản lý năm 2020-2024 số tiền là: 868 triệu đồng.

III. Kết quả kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Các Nghị quyết được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên trong nhiệm kỳ đã được thực hiện, triển khai đầy đủ và phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty; Bao gồm việc Thông qua báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng hàng năm; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức hàng năm; Chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

1.1. Bảo toàn và phát triển vốn:

ĐVT: Tr.đồng

Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1. Vốn chủ sở hữu	16.547	16.673	16.688	17.236	16.642
2. Vốn điều lệ	12.000	12.000	12.000	12.000	12.000

1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

ĐVT: Tr.đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Doanh thu thuần	399.118	423.060	530.163	446.430	492.301
2	Lợi nhuận trước thuế	3.005	3.310	3.047	3.768	2.941
3	Thuế TNDN	567	1.046	994	1.167	933
4	Lợi nhuận sau thuế	2.437	2.264	2.053	2.601	2.007
5	Nộp ngân sách	7.903	9.580	10.369	13.466	9.024
6	Cổ tức (%)	12%	12%	12%	12%	12%

Nhìn chung kết quả sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2020-2025 đã đạt được mục tiêu lợi nhuận so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên giao cả về các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận. Việc chi trả cổ tức đạt tỷ lệ 100% do Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Về công tác quản trị và điều hành Công ty:

a. Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời và linh hoạt. Các nghị quyết của HĐQT ban hành đúng với chức năng, quyền hạn của HĐQT và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị thông qua các cuộc họp định kỳ, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định để thực thi nhiệm vụ quản lý điều hành các hoạt động của Công ty, tiếp tục ban hành, hoàn thiện các quy chế nội bộ để làm cơ sở cho hoạt động của Công ty ngày càng rõ ràng, minh bạch.

- Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ vừa qua tuân thủ quy định Pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty; Phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành cùng hợp tác nhằm đưa ra các giải pháp hữu hiệu giúp Công ty vượt qua những khó khăn trong sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển được vốn của Chủ sở hữu.

b. Ban Điều hành:

- Cùng với HĐQT, Ban điều hành có những chỉ đạo sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản; Sử dụng vốn đúng mục đích trong kinh doanh; Tuân thủ các qui định của pháp luật trong kinh doanh; Chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo qui định; Quản lý chặt chẽ tài sản và nguồn vốn của Công ty; Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động; Hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ năm 2020-2025.

- Công tác đầu tư xây dựng:

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Công ty đã thực hiện và quyết toán hoàn thành các dự án với tổng giá trị quyết toán là: 4.141 triệu đồng. Đảm bảo tiến độ so với kế hoạch và đưa vào phục vụ sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

- Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách:

Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tổng số nộp ngân sách Nhà nước trong nhiệm kỳ của Công ty đạt là: 50.342 triệu đồng.

- Công tác tài chính - kế toán:

Thu xếp đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chủ động đàm phán với Ngân hàng để giảm lãi suất, đạt được lãi suất vay vốn tốt nhất.

- Công ty theo dõi chi tiết các khoản công nợ phải thu, phải trả theo từng đối tượng khách hàng, theo từng hợp đồng, có phân loại tuổi nợ chi tiết và thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến công nợ phải thu, phải trả thể hiện sự chủ động trong phân loại, xử lý các khoản công nợ này.

- Công tác hạch toán kế toán của Công ty đã tuân thủ đúng chuẩn mực chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- Các hoạt động công tác khác:

Các tổ chức chính trị xã hội: Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã được thực hiện và quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật doanh nghiệp.

3. Thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh qua các năm 2020-2024:

a. Thẩm định báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán từ năm 2020-2024 phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động tài chính, kết quả hoạt động SXKD và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Ngoài ra, không sai sót trọng yếu nào xảy ra trong suốt nhiệm kỳ về công tác hạch toán kế toán.

Báo cáo tài chính đã trình bày trung thực và hợp lý, đúng chuẩn mực Kế toán Việt Nam và các qui định hiện hành của pháp luật, được thể hiện tóm tắt như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đvt: Đồng

I	TÀI SẢN	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Tài sản ngắn hạn	122.751.090.881	152.825.020.259	171.036.092.850	160.960.517.582	125.724.483.696
2	Tài sản dài hạn	3.252.233.990	2.629.110.273	3.209.106.006	2.343.570.924	13.327.029.060
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	126.003.324.871	155.454.130.532	174.245.198.856	163.304.088.506	139.051.512.756
II	NGUỒN VỐN					
1	Nợ phải trả	109.456.285.029	138.781.134.068	157.556.866.849	146.068.129.426	122.408.775.319
2	Vốn chủ sở hữu	16.547.039.842	16.672.996.464	16.688.332.007	17.235.959.080	16.642.737.437
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	126.003.324.871	155.454.130.532	174.245.198.856	163.304.088.506	139.051.512.756

Các chỉ tiêu tài chính

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu	Lần	6,62	8,32	9,44	8,47	7,36
2	Hệ số thanh toán nợ đến hạn	Lần	1,12	1,10	1,09	1,10	1,11
3	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	14,73	13,58	12,31	15,33	12,63
4	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	1,93	1,46	1,25	1,54	1,33

Qua báo cáo tài chính và các chỉ tiêu trên cho thấy, Công ty đã bảo toàn được vốn, Công ty có đủ khả năng hoàn thành được nghĩa vụ trả nợ của mình khi tới hạn. Nhưng chỉ tiêu hệ số nợ/ vốn chủ sở

hữu của Công ty còn cao vượt quá 3,0 lần so với quy định. Để duy trì và cải thiện tốt hơn nữa các hệ số tài chính theo quy định và tăng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty cần xây dựng kế hoạch tài chính cụ thể cho từng quý và có các giải pháp như: Thu hồi nhanh công nợ phải thu khách hàng, tăng hệ số quay vòng vốn lưu động, giảm công nợ phải trả tại các thời điểm 30/6 và 31/12.

b. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Ban kiểm soát chưa phát hiện trường hợp bất thường trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tất cả hoạt động thực hiện phù hợp với các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

IV. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị khi được mời đảm bảo việc cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phục vụ cho việc kiểm soát của Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị Công ty phối hợp tốt với Ban kiểm soát trong việc giải quyết các kiến nghị và yêu cầu của Ban kiểm soát trong công tác quản trị Công ty. Những kiến nghị của Ban kiểm soát trong việc quản lý tài chính, tình hình sử dụng vốn, tình hình công nợ, các quy định, quy chế quản lý Công ty được HĐQT thực hiện giải quyết tốt.

Ban kiểm soát đã có báo cáo đầy đủ kết quả giám sát trước các cổ đông tại các kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định. Trong nhiệm kỳ vừa qua, không có cổ đông nào yêu cầu Ban kiểm soát về việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty.

V. Định hướng hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ tới:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tới của Công ty. Ban kiểm soát sẽ phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ, bao gồm các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Thẩm định báo cáo tài chính, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý, giữa niên độ, năm của nhiệm kỳ;
2. Thực hiện công tác giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty trong quản trị điều hành của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo điều hành Công ty; Giám sát việc thực hiện kiến nghị của Ban kiểm soát, việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
3. Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, việc triển khai thực hiện các dự án.
4. Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các phòng ban trong Công ty.

VI. Đánh giá chung và Kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát:

1. Đánh giá chung:

Các thành viên trong Ban kiểm soát đã có trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, thực hiện trung thực, khách quan trong công việc. Tuy nhiên, trong các kỳ làm việc Ban kiểm soát tiến hành kiểm tra theo phương pháp soát xét thông thường. Do vậy, chưa phát hiện được hết các sai sót trong công tác soát xét chứng từ, hồ sơ và công tác quản lý điều hành của Công ty; Chưa phát hiện và đưa ra

Số: 33/TTr – HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

*“Về việc xin Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024,
kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025”*

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần
Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp
lực- VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04 năm
2021 của Hội đồng quản trị công ty.

Căn cứ Nghị quyết số: 23/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng quản trị
công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kết quả sản xuất kinh
doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

I. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024.

1. Tổng doanh thu thực hiện: 492,3 tỷ đồng/kế hoạch 335 tỷ; đạt tỷ lệ 146,96% Kế hoạch.
2. Lao động bình quân: 113 người /kế hoạch 119 người; đạt tỷ lệ 94,96%.
3. Tiền lương bình quân: 13,05 tr.đồng/kế hoạch 10,72 tr.đồng/ng/th; đạt tỷ lệ 121,68%.
4. Lợi nhuận trước thuế: 2,94 tỷ đồng/kế hoạch 2,5 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 117,63% kế
hoạch năm.
5. Thực hiện đầu tư xây dựng: với tổng giá trị thực hiện là: 2,54 tỷ đồng/kế hoạch 2,65
tỷ đồng đạt tỷ lệ 95,85%.

(biểu chi tiết kèm theo)

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

1. Tổng doanh thu: 335 tỷ đồng
2. Lợi Nhuận: 2,5 tỷ đồng
3. Đầu tư: 3.700 triệu đồng
4. Lãi cổ tức: 12%/vốn điều lệ 12 tỷ đồng
5. Tiền lương bình quân: 11.030.000 đồng/người/tháng

(biểu chi tiết kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi Nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thạc Tân

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
(kèm theo tờ trình số: 33/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 3 năm 2025)

Số TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	Đồng	335 000 000 000	492 301 423 003	149,96
1.1	Doanh thu sản xuất	Đồng	175 000 000 000	214 786 269 536	122,74
-	Sửa chữa thiết bị	Đồng	28 000 000 000	30 910 006 257	110,39
-	Cơ khí thiết bị áp lực	Đồng	12 000 000 000	23 212 730 471	193,44
-	Cơ khí khác	Đồng	17 000 000 000	19 199 270 818	112,94
-	Sản xuất lưới thép	Đồng	35 000 000 000	45 732 748 830	130,66
-	Sản xuất gông lò, TG, TC	Đồng	78 000 000 000	90 797 873 160	116,41
-	Sản xuất cầu máng cào	Đồng	5 000 000 000	4 933 640 000	98,67
1.2	Kinh doanh tổng hợp	Đồng	160 000 000 000	277 515 153 467	173,45
-	Kinh doanh VTTB	Đồng	160 000 000 000	277 515 153 467	173,45
2	Lao động và tiền lương				
2.1	Lao động bình quân	Người	119	113	94,96
2.2	Quỹ tiền lương thực hiện	Đồng	15 311 696 796	17 692 523 368	155,15
2.3	Tiền lương bình quân	Tr.đ/ng.th	10 722 000	13 047 584	121,68
3	Lợi nhuận	Đồng	2 500 000 000	2 940 735 531	117,63
4	Cổ tức	%	12	12	100
5	Khấu hao tài sản cố định	Đồng	971 424 740	865 535 082	87,79
6	Nộp ngân sách Nhà nước	Đồng	7 292 000 000	9 023 888 244	123,73
7	Đầu tư xây dựng cơ bản	Đồng	2 650 000 000	2 540 000 000	95,85

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
(kèm theo tờ trình số: 33/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 3 năm 2025)



TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2025
1	Tổng doanh thu bán hàng	Đồng	335 000 000 000
1.1	Doanh thu sản xuất cơ khí	"	175 000 000 000
+	Sửa chữa thiết bị	"	30 000 000 000
+	Chế tạo thiết bị áp lực	"	12 000 000 000
+	Chế tạo cơ khí khác	"	17 000 000 000
+	Sản xuất lưới nóc lò	"	35 000 000 000
+	Sản xuất gông, thanh giằng, tấm chèn	"	76 000 000 000
+	Cầu máng cào	"	5 000 000 000
1.2	Doanh thu kinh doanh	Đồng	160 000 000 000
+	Kinh doanh vật tư thiết bị trong nước	"	100 000 000 000
+	Kinh doanh vật tư thiết bị nhập khẩu	"	60 000 000 000
2	Lao động và tiền lương	"	
+	Lao động	Người	117
+	Tổng quỹ lương	Đồng	15 485 582 962
+	Thu nhập bình quân	Đồng/ng/th	11 030 000
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	2 500 000 000
4	Trả cổ tức 12% cho cổ đông/VĐL 12 tỷ đồng	"	1 440 000 000
5	Trích khấu hao tài sản cố định	"	1 398 731 218
6	Dự kiến nộp ngân sách	"	7 416 000 000
7	Đầu tư xây dựng cơ bản	"	3 700 000 000
7.1	Đầu tư Hệ thống phòng cháy chữa cháy	"	3 400 000 000
7.2	Đầu tư máy Photocopy	"	300 000 000

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ
VIỆT BẮC TKV - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ
THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/TTr – HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

“Về việc xin phê duyệt báo cáo quyết toán tài chính năm 2024”

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần
Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị
áp lực- VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04
năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty
TNHH Kiểm toán BDO.

Căn cứ Nghị quyết số: 23/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng quản
trị công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt báo cáo quyết toán tài
chính năm 2024 của Công ty (phụ lục báo cáo quyết toán tài chính chi tiết kèm theo).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi Nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH. ✓



Nguyễn Thạc Tân



PHỤ LỤC 01
(Kèm theo tờ trình số: 34/TTr-HĐQT ngày 19/tháng 03 năm 2025)

Nội dung	Số tiền (đồng)
1. Tài sản ngắn hạn	125 724 483 696
2. Tài sản dài hạn	13 327 029 060
3. Nợ phải trả	122 408 775 319
4. Vốn chủ sở hữu	16 642 737 437
Trong đó + Vốn góp của CSH	12 000 000 000
+ LN sau thuế chưa PP năm 2024	2 007 444 112
+ Vốn khác của CSH	
+ Quỹ đầu tư phát triển	2 635 293 325
5. Doanh thu bán hàng	492 301 423 003
6. Giá vốn hàng bán	458 790 831 836
7. Lợi nhuận gộp	33 510 591 167
8. Doanh thu tài chính	407 998 287
9. Chi phí tài chính	4 074 519 220
10. Chi phí bán hàng	19 071 031 206
11. Chi phí quản lý doanh nghiệp	7 802 541 172
12. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	2 970 497 856
13. Thu nhập khác	
14. Chi phí khác	29 762 325
15. Lợi nhuận khác	-29 762 325
16. Tổng lợi nhuận trước thuế	2 940 735 531
17. Số thuế phải nộp đến 01/01/2024	185 492 068
18. Số thuế phải nộp phát sinh năm 2024	8 977 213 897
19. Số thuế đã nộp trong năm 2024	9 023 888 244
20. Số thuế còn lại chuyển sang năm 2025	138 817 721

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVM
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

B01 - DN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		125.724.483.696	160.960.517.582
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	3.771.499.947	5.285.302.116
1. Tiền	111		3.771.499.947	5.285.302.116
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		71.325.962.956	109.155.843.819
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	69.939.075.542	71.951.861.305
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	1.385.545.699	6.434.800.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	1.341.715	30.769.182.514
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.5	49.524.506.011	44.281.963.566
1. Hàng tồn kho	141		49.524.506.011	44.281.963.566
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.102.514.782	2.237.408.081
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6	22.299.200	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.080.215.582	1.952.703.190
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.11.2	-	284.704.891
B TÀI SẢN DÀI HẠN	200		13.327.029.060	2.343.570.924
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		9.469.131.898	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.7	9.469.131.898	-
II. Tài sản cố định	220		3.857.897.162	2.343.570.924
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	3.857.897.162	2.343.570.924
- Nguyên giá	222		30.983.019.747	28.630.067.525
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(27.125.122.585)	(26.286.496.601)
2. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		139.051.512.756	163.304.088.506

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMi
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

B01 - DN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		122.408.775.319	146.068.129.426
I. Nợ ngắn hạn	310		113.577.021.067	146.068.129.426
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.9	102.415.395.008	133.960.790.369
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.10	144.835.000	1.988.304.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11.1	138.817.721	185.492.068
4. Phải trả người lao động	314		3.847.958.539	8.150.824.467
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		108.439.770	27.000.000
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.12	232.886.670	1.652.790.670
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.13	6.485.404.000	-
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.15	203.284.359	102.927.852
II. Nợ dài hạn	330		8.831.754.252	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.14	8.831.754.252	-
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		16.642.737.437	17.235.959.080
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.15	16.642.737.437	17.235.959.080
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		12.000.000.000	12.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		12.000.000.000	12.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.635.293.325	2.635.293.325
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		2.007.444.112	2.600.665.755
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		-	-
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		2.007.444.112	2.600.665.755
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		139.051.512.756	163.304.088.506

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc

Đinh Thị Thanh Hà

Đặng Thị Quỳnh Trang

Nguyễn Mạnh Tú



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMi
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

B02 - DN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số năm nay	Số năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	492.301.423.003	446.430.469.162
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		492.301.423.003	446.430.469.162
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	458.790.831.836	402.173.592.613
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		33.510.591.167	44.256.876.549
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	407.998.287	412.109.454
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	4.074.519.220	4.332.580.580
Trong đó: chi phí lãi vay	23		2.255.119.690	3.594.947.364
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	19.071.031.206	26.589.077.407
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	7.802.541.172	11.009.940.047
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.970.497.856	2.737.387.969
11. Thu nhập khác	31	VI.7	-	1.030.528.058
12. Chi phí khác	32		29.762.325	36.000
13. Lợi nhuận khác	40		(29.762.325)	1.030.492.058
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.940.735.531	3.767.880.027
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.8	933.291.419	1.167.214.272
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2.007.444.112	2.600.665.755
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	1.200	1.200

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc



Đinh Thị Thanh Hà

Đặng Thị Quỳnh Trang

Nguyễn Mạnh Tú

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

B03 - DN

(Phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số năm nay	Đơn vị tính: VND Số năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		2.940.735.531	3.767.880.027
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		838.625.984	865.535.082
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		499.674.031	99.517.647
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(11.697.967)	(13.638.214)
- Chi phí lãi vay	06		2.255.119.690	3.594.947.364
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		6.522.457.269	8.314.241.906
- (Tăng), giảm các khoản phải thu	09		29.517.941.464	46.327.873.733
- (Tăng), giảm hàng tồn kho	10		(5.242.542.445)	(35.573.106.917)
- Tăng, (giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(30.730.318.607)	34.069.756.580
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(22.299.200)	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(2.248.190.080)	(3.652.982.326)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(954.691.067)	(1.273.094.050)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(1.060.309.248)	(564.403.440)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(4.217.951.914)	47.648.285.486
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(2.352.952.222)	-
2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		11.697.967	13.638.214
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(2.341.254.255)	13.638.214
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		221.060.872.425	193.279.845.454
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(214.575.468.425)	(238.822.577.606)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(1.440.000.000)	(1.440.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		5.045.404.000	(46.982.732.152)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(1.513.802.169)	679.191.548
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		5.285.302.116	4.606.110.568
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70		3.771.499.947	5.285.302.116

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc



Đinh Thị Thanh Hà

Đặng Thị Quỳnh Trang

Nguyễn Mạnh Tú

Số: 35/TTr – HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

“ về việc xin phê duyệt phân phối lợi nhuận năm và phân chia cổ tức năm 2024”

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần
Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực-
VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04 năm 2021 của
Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty;

Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty
TNHH Kiểm toán BDO;

Căn cứ Nghị quyết số: 23/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng quản
trị công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua phương án phân
phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty như sau:

Nội dung	Số tiền (đồng)
I. Doanh thu bán hàng 2024	492.301.423.003
1. Doanh thu bán hàng	492.301.423.003
II. Phân phối lợi nhuận năm 2024	
1. Tổng lợi nhuận trước thuế	2.940.735.531
- Các khoản không được trừ khi xác định thuế TNDN	674.068.939
+ Phụ cấp HĐQT, BKS thành viên không tham gia sản xuất	235.680.000
+ CP lãi vay vượt mức khống chế theo NĐ 68	427.658.054
+ Truy thu thuế giá trị gia tăng	10.730.885
2. Lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp	3.614.804.470
3. Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	933.291.419
+ Thuế TNDN	933.291.419
+ Bù trừ thuế TNDN nộp quá theo NĐ 68	
4. Lợi nhuận sau thuế	2.007.444.112
5. Lợi nhuận phân phối	2.007.444.112
5.1 Trích quỹ đầu tư phát triển	
5.2 Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	567.444.112
Trong đó:	
- Quỹ khen thưởng người lao động	174.100.845
- Quỹ phúc lợi	261.151.267
- Quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp	132.192.000
5.3 Trả cổ tức (12% năm x 12 000 000 000)	1.440.000.000
+ Cổ tức cổ phần nhà nước	734.400.000
+ Cổ tức cổ phần phổ thông	705.600.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi Nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✓
Nguyễn Thạc Tân

Số: 36/TTr – HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

“Về việc xin phê duyệt mức chia cổ tức năm 2024”

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực- VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04 năm 2021 của Hội đồng quản trị công ty.

Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

Căn cứ Nghị quyết số: 23/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng quản trị công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chia cổ tức năm 2024 của Công ty như sau:

- Mức đề nghị trả cổ tức cho các cổ đông năm 2024 là 12%/Vốn điều lệ 12 000 000 000 đồng tương ứng với số tiền là: 1 440 000 000 đồng

Trong đó:

+ Chia cổ tức cho cổ phần nhà nước 51% (Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP) tương ứng với số tiền là: 734 400 000 đồng

+ Chia cổ tức cho cổ phần phổ thông 49% tương ứng với số tiền là: 705 600 000 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi Nhận:

- Trình Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thạc Tân

Số: 37/TTr – HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

“Về việc xin phê duyệt quyết toán chi phí chi trả thù lao năm 2024 và thông qua mức chi trả thù lao năm 2025 cho HĐQT và BKS”

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMİ.

- Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về việc Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực- VVMİ ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04 năm 2021 của Hội đồng quản trị công ty.

Căn cứ Nghị quyết số: 23/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng quản trị công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán chi phí chi trả thù lao năm 2024 và thông qua kế hoạch mức chi trả thù lao năm 2025 cho các thành viên HĐQT, BKS như sau:

1. Quyết toán thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2024 như sau:

- Tổng số tiền được quyết toán là: 371.760.000 đồng trong đó:
 - + Chi trả thù lao HĐQT: 233.280.000 đồng
 - + Chi trả thù lao BKS: 138.480.000 đồng

2. Kế hoạch mức chi trả thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2025:

Chức danh	Mức lương áp dụng tính thù lao	Tỷ lệ	Mức thù lao hàng tháng làm tròn số
Chủ tịch HĐQT	21 600 000 đồng	20%	4 320 000 đồng
Thành viên HĐQT	18 900 000 đồng	20%	3 780 000 đồng
Trưởng ban kiểm soát	19 900 000 đồng	20%	3 980 000 đồng
Thành viên BKS	18 900 000 đồng	20%	3 780 000 đồng

2.1. **Tạm ứng thù lao:** Hàng tháng thành viên HĐQT, BKS được tạm ứng 80% mức thù lao kế hoạch, 20% số thù lao còn lại được giữ lại đơn vị và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính gắn với mức độ hoàn thành công việc của mỗi thành viên.

Khoản tiền thù lao này được trả cho các thành viên HĐQT, BKS và các Cổ đông có người đại diện làm người quản lý tại Công ty không chuyên trách.

2.2. **Quyết toán thù lao:** Căn cứ vào tiền thù lao đã trả hàng tháng và quỹ tiền thù lao thực tế được hưởng, để xác định phần tiền thù lao còn lại được hưởng đề nghị ĐHĐCĐ thông qua làm cơ sở để thanh quyết toán cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách. Trường hợp tiền thù lao tạm ứng vượt quỹ thù lao thực tế được hưởng thì thành viên HĐQT, BKS phải hoàn lại số tiền đã tạm ứng vượt so với số tiền được hưởng cho Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét biểu quyết thông qua./

Nơi Nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thạc Tân

Số: 38/TTr – HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

“Về việc xin phê duyệt kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2025”

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần
Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp
lực- VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04 năm
2021 của Hội đồng quản trị công ty.

Căn cứ Nghị quyết số: 23/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng quản
trị công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch tuyển dụng
lao động của Công ty như sau:

- Tổng số lao động hiện có: 110 lao động
- Tổng số lao động theo kế hoạch SXKD năm 2025: 117 lao động
- Tổng số lao động cần tuyển dụng năm 2025: 07 lao động

Trong đó:

- + Thợ Hàn: 03 lao động
- + Thợ tiện: 01 lao động
- + Thợ sửa chữa: 1 lao động
- + Lao động chế tạo lắp ráp các sản phẩm cơ khí: 01 lao động
- + Lao động quản lý: 01 lao động

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi Nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.



Nguyễn Thạc Tân

Số: 39/TTr-APLUCO

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch của người nội bộ, người có liên quan năm 2025 của Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị Áp lực -VVMI

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ khoản 3 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ về việc “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán”;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi của Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI được Ban hành kèm theo Quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty;
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Năm 2025, Công ty dự kiến ký một số hợp đồng giao dịch có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất gồm các hợp đồng kinh tế về mua bán vật tư, xây lắp, sửa chữa TĐT thiết bị... với giá trị dự kiến là 360 tỷ đồng với các Công ty dưới đây:

TT	Tên doanh nghiệp/ người có liên quan	Mối quan hệ	Địa chỉ	Lĩnh vực giao kết	Giá trị các hợp đồng (dự kiến)
1	Công ty Than Hòn Gai - TKV	Có liên quan với cổ đông lớn	169 Lê Thánh Tông, Hạ Long, Quảng Ninh	Hợp đồng cung cấp dịch vụ, hàng hoá và sửa chữa TĐT thiết bị	85 tỷ đồng
2	Công ty Than Quang Hanh - TKV	Có liên quan với cổ đông lớn	302 Trần Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Hợp đồng cung cấp dịch vụ, hàng hoá và sửa chữa TĐT thiết bị	50 tỷ đồng

3	Công ty Than Khe Chàm - TKV	Có liên quan với cổ đông lớn	Mông Dương, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Hợp đồng cung cấp dịch vụ, hàng hoá và sửa chữa TĐT thiết bị	160 tỷ đồng
4	Tổng Công ty Đông Bắc		Hồng Hải, Hạ Long, Quảng Ninh	Hợp đồng cung cấp dịch vụ, hàng hoá và sửa chữa TĐT thiết bị	65 tỷ đồng

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất theo điều 167 Luật doanh nghiệp.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông
- Lưu VP, HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✓



Nguyễn Thạc Tân

Số: 07/TTr - BKS

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập
Kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI trình Đại hội về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025 như sau:

Yêu cầu đối với Công ty Kiểm toán độc lập:

- Thuộc danh sách các Công ty Kiểm toán độc lập có tên trong danh sách do Bộ Tài chính công bố hàng năm.

- Căn cứ vào danh sách các Công ty kiểm toán độc lập do Bộ Tài chính công bố. Ban kiểm soát công ty trình Đại hội danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập như sau:

+ Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Để đảm bảo thuận tiện cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán, đề nghị Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định một trong số các đơn vị trên tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHHDCTĐ thường niên năm 2025;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu HSDH, TK.



Nguyễn Thị Hồng Nhung



THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

(Kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BKS ngày 06 tháng 03 năm 2025)

1. Công ty TNHH Kiểm toán BDO

- BDO quốc tế là công ty dịch vụ kiểm toán chuyên nghiệp lớn thứ năm trên toàn cầu và là một trong những công ty kiểm toán quốc tế có mạng lưới phát triển nhanh nhất thế giới, trong đó:
 - + Gần 88.120 chủ phần hùn và nhân viên chuyên nghiệp;
 - + 1.809 văn phòng hoạt động tại 167 quốc gia;
 - + Doanh thu trên toàn thế giới vượt 9,6 tỷ đô la Mỹ vào năm 2019.
- Mạng lưới BDO quốc tế chia sẻ một văn hóa và niềm đam mê chung về các chủ đề:
 - + Nhân viên chất lượng: Tập trung đầu tư và tuyển dụng những người giỏi nhất, đồng thời đặc biệt chú trọng vào các mối quan hệ cá nhân bền chặt trong toàn bộ mạng lưới công ty.
 - + Dịch vụ chất lượng: Cung cấp dịch vụ chất lượng không chỉ dựa trên chuyên môn cao về nghề nghiệp mà còn dựa trên sự nhạy bén trong kinh doanh, nhận thức thương mại và tri thức bản địa.
- Một điểm đáng chú ý của của mạng lưới BDO là niềm tin của tập đoàn rằng mối quan hệ trong công việc giữa con người là yếu tố then chốt.
- BDO đã có mặt tại Việt Nam từ năm 2000 với văn phòng tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh với đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp.
- BDO Việt Nam, là một phần của mạng lưới BDO quốc tế, áp dụng các thông lệ toàn cầu theo chuẩn mực quốc tế. Có 24 năm hoạt động trong lĩnh vực Kiểm toán với đội ngũ (145 người trong đó số Kiểm toán viên đăng ký hành nghề: 21 người, Kiểm toán viên có chứng chỉ: 31 người) thực hiện dịch vụ Kiểm toán, dịch vụ Thẩm định giá, Dịch vụ tư vấn thuế.
- Tham gia kiểm toán các Tập đoàn, Tổng Công ty, các Doanh nghiệp lớn trong nền Kinh tế tại Việt Nam.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam - Thành viên độc lập Hãng kiểm toán quốc tế LEA GLOBAL - là Công ty chuyên cung cấp các dịch vụ chuyên ngành trong lĩnh vực kiểm toán, kế toán, định giá tài sản, tư vấn tài chính, thuế, đầu tư, kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, ... tại Việt Nam. VAE luôn đứng trong danh sách 10 công ty kiểm toán độc lập có các chỉ số cao nhất (Số lượng kiểm toán viên hành nghề, số lượng nhân viên, số lượng khách hàng, doanh thu...) và được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xác nhận:
- + Là 01 trong 12 công ty kiểm toán đầu tiên được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam từ năm 2006.
 - + Là 01 trong số các công ty kiểm toán được Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) chấp nhận đủ điều kiện kiểm toán cho các dự án do WB, ADB tài trợ vốn.
 - + Là 01 trong 11 tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện thực hiện Thẩm định giá từ năm 2006.
 - + Là 01 trong số 13 tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện thực hiện công tác xác định giá trị doanh nghiệp từ năm 2006.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY - thành viên Hãng UHY International, là một trong những Công ty chuyên ngành tốt nhất cung cấp dịch vụ kiểm toán, tư vấn định giá, tư vấn tài chính, đào tạo và các dịch vụ chuyên nghiệp khác. Hơn thế nữa, Quý Công ty sẽ thấy UHY LTD là một Công ty tư vấn chuyên nghiệp cho hợp tác lâu dài, đóng góp cho sự phát triển và thành công lâu dài của Quý Công ty.

- UHY là thành viên đầy đủ và đại diện duy nhất của UHY International - Hãng kiểm toán và định giá hàng đầu thế giới, là Công ty kiểm toán và định giá hàng đầu trong nhóm Top 10 công ty kiểm toán, định giá và tư vấn tài chính độc lập tại Việt Nam được các tổ chức Quốc tế, Cơ quan thẩm định tín nhiệm doanh nghiệp, Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước... đánh giá, xác nhận.

- Là Công ty kiểm toán đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam đạt tiêu chuẩn Quản lý chất lượng dịch vụ ISO 9001 về cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp về Kiểm toán, kế toán, tài chính, thuế, xác định giá trị doanh nghiệp, thẩm định giá và đào tạo bởi BRITISH CERTIFICATIONS INC.

- Là một trong những tổ chức đầu tiên được chấp thuận là Tổ chức kiểm toán độc lập cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam từ năm 2006 đến nay.

- Là Công ty kiểm toán được Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển Châu Á chấp thuận được cung cấp dịch vụ chuyên ngành cho các dự án, tổ chức có sử dụng nguồn vốn từ các tổ chức quốc tế tài trợ (như WB, ADB, UNDP, DANIDA, GTZ...).

- Là Công ty kiểm toán được chứng nhận Top thương hiệu hàng đầu năm 2014 của - Liên hiệp khoa học kinh tế Việt Nam - Global GTA và Interconfomity cấp.

- Là một trong những tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện thực hiện công tác xác định giá trị doanh nghiệp và tư vấn cổ phần hóa từ năm 2004 đến nay.

- Là một trong những tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện hành nghề Thẩm định giá từ khi Luật giá năm 2012 ra đời đến nay.

- Là Công ty kiểm toán đầu tiên tại Việt Nam được công nhận là tổ chức đào tạo chính thức của ICAEW (Viện Kế toán công chứng Anh và xứ Wales).

- Là Công ty có đầy đủ các điều kiện kinh doanh cung cấp các dịch vụ kiểm toán, kế toán, tư vấn, thẩm định giá, xác định giá trị doanh nghiệp... theo quy định của Bộ Tài chính.

- Tại Việt Nam, UHY được cấp giấy phép hoạt động từ năm 2001, hơn 20 năm phát triển liên tục, UHY đã khẳng định được vị thế hàng đầu trong lĩnh vực kiểm toán, định giá, thẩm định giá, đào tạo và tư vấn tài chính, cam kết cho mục tiêu phát triển lâu dài của các khách hàng (nhiều khách hàng lựa chọn dịch vụ của UHY từ năm 2001 và vẫn đang tiếp tục sử dụng dịch vụ của chúng tôi).

Số: 42/TTr – HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

“Về việc thông qua nhân sự bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030”

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực- VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng quản trị.

Căn cứ quyết định số 63/QĐ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP về cử người đại diện của Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI.

Căn cứ danh sách ứng cử, đề cử nhân sự tham gia Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 do các cổ đông thể nhân giới thiệu.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng viên đề bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty như sau:

1. Ứng viên bầu Thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác
1	Nguyễn Thạc Tân	Phó Tổng Giám đốc	Tổng Cty CN mỏ Việt Bắc TKV
2	Nguyễn Mạnh Tú	Giám đốc	Cty CP CK và TB áp lực - VVMI
3	Trần Đình Diên	P.Giám đốc	Cty CP CK và TB áp lực - VVMI
4	Nguyễn Hữu Toàn	P.Giám đốc	Cty CP CK và TB áp lực - VVMI
5	Phạm Công Lộc		

2. Ứng viên bầu Thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác
1	Nguyễn Thị Hồng Nhung	PTP. QLV- KSNB	Tổng Cty CN mỏ Việt Bắc TKV
2	Vũ Diệp Anh	Chuyên viên TCKT	Tổng Cty CN mỏ Việt Bắc TKV
3	Phạm Văn Huyền	TP Kế hoạch - Vật tư	Cty CP CK và TB áp lực - VVMI

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi Nhận:

- Trình Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thạc Tân

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ
VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC – VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



THÔNG TIN

ỦNG VIÊN ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Nhiệm kỳ 2025-2030)

I. Thông tin chung

- 1/ Họ và tên: Nguyễn Thạc Tân
2/ Giới tính: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh: 02/10/1970
4/ Nơi sinh: Thái Nguyên
5/ Quê quán: Xuân Lâm – Nam Đàn – Nghệ An
6/ Quốc tịch: Việt Nam
7/ Dân tộc: Kinh
8/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 019070000393
Ngày cấp : 14/08/2022. Nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH Bộ Công An
9/ Địa chỉ thường trú: Tổ 19, phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
10/ Số điện thoại: 0912386486
11/ Địa chỉ email: Tannt@cmv.vn
12/ Trình độ văn hóa: 12/12
13/ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện khí hóa xí nghiệp

II. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 4/1991 – 4/1993	Mỏ Than Khánh Hòa	Công nhân lao động làm lớp
5/1993 đến 12/1998	Mỏ Than Khánh Hòa	Nhân viên Phòng cơ điện
01/1999 đến 06/2001	Mỏ Than Khánh Hòa	Phó trưởng phòng Cơ điện
07/2001 đến 01/2004	Xí nghiệp Than Khánh Hòa	Phó trưởng phòng Cơ điện
02/2004 đến 9/2006	Xí nghiệp Than Khánh Hòa	Trưởng phòng Cơ điện
10/2006 đến 3/2009	Công ty TNHH MTV Than Khánh Hòa	Trưởng phòng Cơ điện
4/2009 đến 2/2014	Công ty TNHH MTV Than Khánh Hòa	Phó Giám đốc
3/2014 đến 6/2014	Công ty Than Khánh Hòa VVMI	Phó Giám đốc



Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/2014 đến 4/2015	Tổng Công ty Công Nghiệp Mỏ Việt Bắc	Phó Trưởng phòng cơ điện
4/2015 đến 2/2016	Công ty than Khánh Hòa-VVMI	Trưởng phòng cơ điện
Từ 03/2016 đến 5/2021	Công ty than Khánh Hòa-VVMI	Phó Giám đốc
Từ 06/2021 đến 11/4/2022	Tổng công ty CN Mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	Trưởng Phòng An toàn bảo vệ
Từ 4/2022 đến nay	Tổng công ty CN Mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	Phó Tổng Giám đốc TCT CN Mỏ Việt Bắc TKV-CTCP

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Không
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty CN Mỏ Việt Bắc TKV-CTCP
- Tổng số cổ phần nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch. Trong đó:
 - + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0
 - + Số cổ phần được Ủy quyền: 612.000 CP
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch: 0
- Các khoản nợ đối với công ty: 0

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025
Người khai

Nguyễn Thạc Tân



THÔNG TIN
ỨNG VIÊN ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Nhiệm kỳ 2025-2030)

I. Thông tin chung

1/ Họ và tên: Nguyễn Mạnh Tú

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 10/5/1978

4/ Nơi sinh: Mai Lâm, Đông Anh, Hà Nội

5/ Quê quán: Thái Học, Chí Linh, Hải Dương

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 001078021583

Ngày cấp: 25/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an

9/ Địa chỉ thường trú: 12 ngách 39 ngõ An Trạch 1, P. Quốc Tử Giám, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

10/ Số điện thoại: 0904545453

11/ Địa chỉ email: tukdxnk@gmail.com

12/ Trình độ văn hóa: 12/12

13/ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

II. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
14/01/2002 đến 01/9/2007	Phòng Kinh doanh - Xí nghiệp Kinh doanh Vật tư và Chế tạo Bình áp lực – Công ty Than Nội địa, sau chuyển thành Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI	Nhân viên kinh doanh
01/9/2007 đến 20/6/2012	Phòng Kinh doanh Vật tư thiết bị - Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI	Phó trưởng phòng
20/6/2012 đến 22/12/2015	Phòng Kinh doanh Vật tư thiết bị - Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI	Trưởng phòng

22/12/2015 đến 31/3/2016	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI	Phó giám đốc
01/4/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI	Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Giám đốc
 - Chức vụ tại các tổ chức khác: Không
 - Tổng số cổ phần nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch, trong đó:
 - + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 654
 - + Số cổ phần được uỷ quyền: 0
 - Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
 - Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội ngày 03 tháng 3 năm 2025



Người khai

Nguyễn Mạnh Tú

THÔNG TIN
ỨNG VIÊN ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Nhiệm kỳ 2025-2030)

I. Thông tin chung

- 1/ Họ và tên: NGUYỄN HỮU TOÀN
2/ Giới tính: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh: 24/5/1968
4/ Nơi sinh: Thái Nguyên
5/ Quê quán: phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
6/ Quốc tịch: Việt Nam
7/ Dân tộc: Kinh
8/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 019068000218
Ngày cấp: 22/8/2022 Nơi cấp: Cục CS quản lý hành chính về trật tự XH
9/ Địa chỉ thường trú: P202 nhà B/129 Thanh Nhân, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
10/ Số điện thoại: 0913006900
11/ Địa chỉ email: toanapluc@gmail.com
12/ Trình độ văn hóa: 12/12
13/ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí

II. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 9/1989 đến tháng 9/1994	XN kinh doanh vật tư và chế tạo bình áp lực	Công nhân nguội
Từ tháng 10/1994 đến tháng 01/1999	Vừa đi làm tại Xí nghiệp, vừa đi học Đại học tại chức tại trường Đại học Bách khoa Hà Nội	Công nhân nguội
Từ tháng 02/1999 đến tháng 3/2000	Phòng Kỹ thuật Xí nghiệp	Cán bộ kỹ thuật
Từ tháng 4/2000 đến tháng 02/2001	Phân xưởng Sửa chữa Xí nghiệp	Cán bộ kỹ thuật

Từ tháng 3/2001 đến tháng 12/2001	Phòng Kỹ thuật Xí nghiệp	Cán bộ kỹ thuật
Từ tháng 01/2002 đến tháng 12/2004	Phòng Kỹ thuật Công ty CP Cơ khí và Thiết bị áp lực than Nội địa	Phó Trưởng phòng
Từ tháng 01/2005 đến tháng 9/2009	- Phòng Kỹ thuật Công ty CP Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	- Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty - Trưởng phòng
Từ tháng 10/2009 đến tháng 10/2010	Công ty Cổ phần cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	- Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty - Trợ lý Giám đốc
Từ tháng 11/2010 đến tháng 6/2012	Công ty Cổ phần cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	- Phó Bí thư Đảng ủy Công ty - Phó Giám đốc Công ty
Từ tháng 7/2012 đến nay	Công ty Cổ phần cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	- Phó Bí thư Đảng ủy Công ty - Phó Giám đốc Công ty - Ủy viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Phó Bí thư Đảng ủy Công ty
- Tổng số cổ phần nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch. Trong đó:
 - + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 4800
 - + Số cổ phần được Ủy quyền: không
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
- Các khoản nợ đối với công ty: không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2025

Người khai



Nguyễn Hữu Toàn

THÔNG TIN
ỨNG VIÊN ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Nhiệm kỳ 2025-2030)

I. Thông tin chung

- 1/ Họ và tên: TRẦN ĐÌNH DIÊN
2/ Giới tính: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh: 19 tháng 09 năm 1980.
4/ Nơi sinh: Bệnh viện Đức Giang, Hà Nội.
5/ Quê quán: Xã Nam Tân, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương.
6/ Quốc tịch: Việt Nam
7/ Dân tộc: Kinh
8/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 001080026699
Ngày cấp: Ngày 07 tháng 4 năm 2021. Nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
9/ Địa chỉ thường trú: LK16, Tràng An Complex, số 1 Phùng Chí Kiên, P. Nghĩa Đô, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội.
10/ Số điện: 0912 424 345
11/ Địa chỉ email: Trandien80@gmail.com
12/ Trình độ văn hóa: 12/12
13/ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

II. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2005 -10/2010	Công ty CP cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI	Nhân viên
10/2010 -04/2011	Công ty CP cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI	Phó phòng kế hoạch
04/2011 - 9/2016	Công ty CP cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI	Trưởng phòng Thị trường
9/2016 – 10/2022	Công ty CP cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI	Trưởng phòng kinh doanh 2
11/2022 đến nay	Công ty CP cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI	Phó giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó giám đốc.
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Bí thư chi bộ kinh doanh 2.
- Tổng số cổ phần nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch. Trong đó:
 - + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 13 946 cổ phiếu.
 - + Số cổ phần được Ủy quyền: Không.
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch: không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày 5 tháng 3 năm 2025
Người khai


Trần Đình Khoa

THÔNG TIN
ỨNG VIÊN ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Nhiệm kỳ 2025-2030)

I. Thông tin chung

- 1/ Họ và tên: PHẠM CÔNG LỘC
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 25/04/1962
- 4/ Nơi sinh: Hoàng thanh – Hoàng hóa – Thanh hóa
- 5/ Quê quán: Hoàng thanh – Hoàng hóa – Thanh hóa
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 038062007008
- Ngày cấp 24/03/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- 9/ Địa chỉ thường trú: Số 24 ngách 484/74 đường Hà Huy Tập – TT Yên Viên - Gia Lâm – TP Hà Nội
- 10/ Số điện thoại: 0912346880
- 11/ Địa chỉ email: Locapluko@gmail.com
- 12/ Trình độ văn hóa: 10/10 PTTH
- 13/ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế cơ khí

II. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2007 đến năm 2022	Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI	Phó Giám đốc Công ty, Thành viên HĐQT
Từ tháng 11/2022 đến nay	Tổ dân phố Liên cơ – TT Yên viên – Gia lâm - HN	Nghỉ hưu
Từ năm 2004 đến năm 2025	Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI	Thành viên HĐQT Công ty

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Không
- Tổng số cổ phần nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch. Trong đó:
 - + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 23 382 CP
 - + Số cổ phần được Ủy quyền:
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch: 4 000 CP
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025
Người khai



Phạm Công Lộc

THÔNG TIN
ỨNG VIÊN ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
(Nhiệm kỳ 2025-2030)

I. Thông tin chung

- 1/ Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng Nhung
- 2/ Giới tính: Nữ
- 3/ Ngày tháng năm sinh: Ngày 15 tháng 10 năm 1978
- 4/ Nơi sinh: Bệnh viện Đông anh – Hà Nội.
- 5/ Quê quán: Thôn Cầu cả - Cổ Loa – Đông anh – Hà Nội.
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 001178001286
- Ngày cấp: 24/6/2021 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
- 9/ Địa chỉ thường trú: Số nhà 57 Đản Dị - Uy Nỗ - Đông Anh – Hà Nội.
- 10/ Số điện: 0989359178
- 11/ Địa chỉ email: hongnhungvvmi@gmail.com
- 12/ Trình độ văn hóa: 12/12
- 13/ Trình độ chuyên môn: Kế toán

II. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 4/2000-9/2002	XNSX và Dịch vụ tổng hợp	Nhân viên kế toán
Tháng 10/2002- tháng 9/2009	Trung tâm XNK và Hợp tác đầu tư	CV phòng XNK
Tháng 10/2009- tháng 6/2010	Công ty CP SX và KDVT thiết bị - VVMI	CV phòng KDTT
Tháng 7/2010- tháng 4/2017	Công ty CP SX và KDVT thiết bị - VVMI	CV phòng kế toán
Tháng 5/2017- tháng 3/2018	Công ty CP SX và KDVT thiết bị - VVMI	Phó phòng kế toán ,TKTC
Tháng 4/2018- tháng 3/2021	Công ty CP SX và KDVT thiết bị - VVMI	Trưởng ban kiểm soát Công ty
Tháng 4/2021 đến nay	Tổng công ty CN mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	Phó trưởng phòng QLV-KSNB

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng ban kiểm soát.
- Chức vụ tại các tổ chức khác:

STT	Tên Công ty	Chức vụ nắm giữ
1	Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	Phó trưởng phòng Quản lý vốn
2	Công ty cổ phần xi măng Tân Quang - VVMI	Thành viên ban kiểm soát
3	Công ty cổ phần xi măng Quán Triều - VVMI	Thành viên ban kiểm soát
4	Công ty cổ phần xi măng La Hiên - VVMI	Thành viên ban kiểm soát
5	Công ty cổ phần VLXD và Kinh doanh tổng hợp - VVMI	Trưởng ban kiểm soát
6	Công ty cổ phần cơ khí mỏ Việt Bắc – VVMI	Thành viên ban kiểm soát

- Tổng số cổ phần nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch. Trong đó:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân:

+ Số cổ phần được Ủy quyền:

- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- Các khoản nợ đối với công ty: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025

Người khai



Nguyễn Thị Hồng Nhung

THÔNG TIN
ỨNG VIÊN ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
(Nhiệm kỳ 2025-2030)

I. Thông tin chung

1/ Họ và tên: Phạm Văn Huyền

2/ Giới tính: Nam.

3/ Ngày tháng năm sinh: ngày 12 tháng 6 năm 1980.

4/ Nơi sinh: xã Hoàng Thanh, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

5/ Quê quán: xã Hoàng Thanh, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

6/ Quốc tịch: Việt Nam.

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 038080040565.

Ngày cấp: 06/10/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

9/ Địa chỉ thường trú (nơi ở hiện tại): Số 04/292 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội.

10/ Số điện thoại: 0914422573.

11/ Địa chỉ email: apluco2008@gmail.com

12/ Trình độ văn hóa: 12/12

13/ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy.

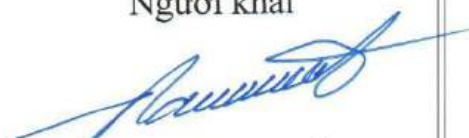
II. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
		VỀ CHUYÊN MÔN
Từ tháng 01/2007 đến tháng 11/2009:	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	Cán bộ phòng kỹ thuật
Từ tháng 12/2009 đến tháng 01/2010	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	Kỹ thuật viên phân xưởng cơ khí
Từ tháng 02/2010 đến tháng 02/2012	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	Nhân viên phòng kế hoạch đầu tư

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 3/2012 đến tháng 7/2014	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	Phó trưởng phòng kế hoạch đầu tư
Từ tháng 8/2014 đến nay	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	Trưởng phòng kế hoạch đầu tư (KH-VT)
		VỀ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ (KIỂM NHIỆM)
Từ tháng 10/2008 đến tháng 6/2014	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	Bí thư đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI.
Từ tháng 5/2020 đến nay	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty
Từ tháng 9/2022 đến nay	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	Chủ tịch công đoàn Công ty
Từ tháng 10/2022- đến tháng 8/2024	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	Bí thư chi bộ khối Văn phòng thuộc Đảng bộ bộ phận Công ty
Từ tháng 9/2024 đến nay	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI	Bí thư chi bộ Kế hoạch - Vật tư thuộc Đảng bộ bộ phận Công ty

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng phòng Kế hoạch - Vật tư.
 - Chức vụ tại các tổ chức khác: không.
 - Tổng số cổ phần nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch. Trong đó:
 - + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 1000 cổ phần.
 - + Số cổ phần được Ủy quyền: không.
 - Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch: không.
 - Các khoản nợ đối với công ty: không.
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025
Người khai


Phạm Văn Huyền

THÔNG TIN
ỨNG VIÊN ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
(Nhiệm kỳ 2025-2030)

I. Thông tin chung

- 1/ Họ và tên: Vũ Diệp Anh
2/ Giới tính: Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh: 03/08/1986
4/ Nơi sinh: Hà Nội
5/ Quê quán: Xã Thanh Tùng, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương.
6/ Quốc tịch: Việt Nam
7/ Dân tộc: Kinh
8/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 001186021061
Ngày cấp: 24/4/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
9/ Địa chỉ thường trú: Chung cư Nàng Hương, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Tp. Hà Nội.
10/ Số điện: 0916.693.886
11/ Địa chỉ email: diepanhkttc@gmail.com
12/ Trình độ văn hóa: 12/12
13/ Trình độ chuyên môn: - Kỹ sư ngành Kế toán doanh nghiệp (Chính quy)
- Cử nhân Tiếng Anh (Tại chức)

II. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
08/2009 – 10/2022	Công ty CP xuất nhập khẩu than - Vinacomin	Chuyên viên phòng Kế toán tài chính
02/2023 – 6/2023	Công ty CP sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI	Chuyên viên phòng Kế toán thống kê tài chính
07/2023 – đến nay	Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	Chuyên viên phòng Kế toán thống kê tài chính

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: không
 - Chức vụ tại các tổ chức khác: Chuyên viên phòng Kế toán thống kê tài chính – Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP.
 - Tổng số cổ phần nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch, trong đó:
 - + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0
 - + Số cổ phần được Ủy quyền: 0
 - Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
 - Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2025

Người khai



Vũ Diệp Anh

Số: /NQ-ĐHCĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
của Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI ban hành theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12/4/2021.

Căn cứ vào nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI, ngày 21 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 (nhiệm kỳ 2025-2030); Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 (nhiệm kỳ 2025-2030);

2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

2.1 Tổng doanh thu	: 335 tỷ đồng
2.2 Lợi nhuận trước thuế tối thiểu đạt	: 2,5 tỷ đồng
2.3 Trả cổ tức cổ đông	: 12 %/VĐL 12 tỷ đồng
2.4 Tiền lương b/q cho 1 CBCNV	: 11.030.000đ/người/tháng
2.5 Đầu tư xây dựng cơ bản	: 3,7 tỷ đồng

3. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2024 của công ty đã được Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán.

Nội dung	Số tiền (đồng)
1. Tài sản ngắn hạn	125 724 483 696
2. Tài sản dài hạn	13 327 029 060
3. Nợ phải trả	122 408 775 319
4. Vốn chủ sở hữu	16 642 737 437
Trong đó + Vốn góp của CSH	12 000 000 000
+ LN sau thuế chưa PP năm 2024	2 007 444 112
+ Vốn khác của CSH	
+ Quỹ đầu tư phát triển	2 635 293 325
5. Doanh thu bán hàng	492 301 423 003
6. Giá vốn hàng bán	458 790 831 836

7. Lợi nhuận gộp	33 510 591 167
8. Doanh thu tài chính	407 998 287
9. Chi phí tài chính	4 074 519 220
10. Chi phí bán hàng	19 071 031 206
11. Chi phí quản lý doanh nghiệp	7 802 541 172
12. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	2 970 497 856
13. Thu nhập khác	
14. Chi phí khác	29 762 325
15. Lợi nhuận khác	-29 762 325
16. Tổng lợi nhuận trước thuế	2 940 735 531
17. Số thuế phải nộp đến 01/01/2024	185 492 068
18. Số thuế phải nộp phát sinh năm 2024	8 977 213 897
19. Số thuế đã nộp trong năm 2024	9 023 888 244
20. Số thuế còn lại chuyển sang năm 2025	138 817 721

4. thông qua ủy quyền để Hội đồng quản trị Công ty đứng ra lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của công ty.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức năm 2025

6. Thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025:

a. Quyết toán thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2024 như sau:

- Tổng số tiền được quyết toán là: 371.760.000 đồng trong đó:

+ Chi trả thù lao HĐQT: 233.280.000 đồng

+ Chi trả thù lao BKS: 138.480.000 đồng

b. Kế hoạch mức chi trả thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2025:

Chức danh	Mức lương áp dụng tính thù lao	Tỷ lệ	Mức thù lao hàng tháng làm tròn số
Chủ tịch HĐQT	21 600 000 đồng	20%	4 320 000 đồng
Thành viên HĐQT	18 900 000 đồng	20%	3 780 000 đồng
Trưởng ban kiểm soát	19 900 000 đồng	20%	3 980 000 đồng
Thành viên BKS	18 900 000 đồng	20%	3 780 000 đồng

7. Thông qua kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2025

8. Thông qua bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030:

8.1 Kết quả trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1		
2		

3		
4		
5		

8.2 Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1		
2		
3		

8.3 Kết quả bầu chức danh Chủ tịch HĐQT công ty nhiệm kỳ 2025-2030:

- Ông(bà)- Thành viên HĐQT được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2025-2030.

6.4 Kết quả bầu chức danh Trưởng ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2025-2030:

- Ông(bà) - Thành viên BKS được bầu giữ chức Trưởng Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2025-2030.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm để điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh trong cả nhiệm kỳ đạt hiệu quả cao nhất.

2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty triển khai thực hiện nội dung nghị quyết này theo đúng quy định của Điều lệ công ty và tuân thủ các quy định, quy chế và pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Nơi nhận:

- B/c UB chứng khoán Nhà nước;
- B/c Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- HĐQT, BKS, bộ máy điều hành công ty;
- Báo cáo Tổng công ty CNM Việt Bắc;
- Các cổ đông công ty;
- Website công ty
- Lưu HĐQT, HSDH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Thạc Tân



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC – VVMi

MẪU PHIẾU BẦU CỬ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025-2030

1. Thông tin cổ đông tham gia bầu cử:

- Họ và tên cổ đông: Nguyễn Văn A
- Số cổ phần sở hữu và đại diện: 631 672
- Tổng số phiếu được bầu: $631\ 672 \times 5 = 3\ 158\ 360$

2. Phần bầu cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Trần Đình D	
2	Phạm Công L	
3	Nguyễn Thạc T	
4	Nguyễn Hữu T	
5	Nguyễn Mạnh T	
	Tổng cộng	

CỔ ĐÔNG KÝ TÊN



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC – VVMi

MẪU PHIẾU BẦU CỬ
BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025-2030

1. Thông tin cổ đông tham gia bầu cử:

- Họ và tên cổ đông: Nguyễn Mạnh T
- Số cổ phần sở hữu và đại diện: 654
- Tổng số phiếu được bầu: $654 \times 3 = 1\ 962$

2. Phần bầu cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Vũ Diệp An	
2	Phạm Văn Huy	
3	Nguyễn Thị Hồng	
	Tổng cộng	

CỔ ĐÔNG KÝ TÊN